



THẮNG TRẬN

HAY BẠI TRẬN ?





— Thuế thân của tôi tăng lên những năm mươi đồng, mà thuế của anh lại được rút xuống một đồng, vậy anh phải làm bù lại cho tôi chỗ tôi chịu thiệt.

THUỘC ĐỊA PHÁP

NGÀY xưa, bởi «Thuộc địa khế ước», thuộc địa không cần đến một chế độ quan thuế nào. Vì thuộc địa chỉ có quyền mua và bán với mẫu quốc mà thôi, thuộc địa chỉ là một cái máy làm lợi riêng cho nhà xuất sản của mẫu quốc.

Nay chính sách quá trịch kỹ của mẫu quốc không còn công nhiên sống được nữa. Nó bị một phong trào rất mạnh đập đổ. Nhưng nó vẫn sống, sống dưới một làn áo khoác, sống đáng sau cái chế độ quan thuế hiện hành ở thuộc địa Pháp, chế độ đồng hóa.

Muốn làm đẹp lòng những nhà kỹ nghệ thương mại của mẫu quốc, Nghị viện Pháp đã ban ra được một đạo luật lập nên cái chế độ vô lý kia, đạo luật ngày 11-1-1892. Thuộc địa Pháp nào cũng vậy, đầu tình thế không một lý giống tình thế của mẫu quốc, đầu cách xa mẫu quốc đến hàng vạn dặm, cũng đều một loạt chịu chung cái chế độ quan thuế thì hành ở bên Pháp.

Theo đạo luật vừa kể, thuộc địa chia ra làm hai hạng. Một hạng được tự trị về mặt quan thuế. Nhưng đó là số ít, và cũng chỉ do sự bất huộc mà có. Thị dụ như mấy tỉnh Ấn-độ thuộc địa Pháp giải giáp ở trong thuộc địa Anh. Lại thì dụ như ở mấy xứ ở Tây Phi châu, chính sách đồng hóa không thì hành được vì có những tờ hóa ước quốc tế quyết định sự buôn bán tự do.

CHẾ ĐỘ QUAN THUẾ

Ngoài ra, thuộc địa Pháp đều dùng chế độ quan thuế của mẫu quốc. Những hàng hóa của nước Pháp đem bán đều không chịu thuế thương chánh, dầu lâu Pháp hay lâu ngoại quốc cuờ đến cũng vậy. Hàng hóa của thuộc địa Pháp khác đem tới cũng được hưởng sự sung sướng ấy. Trái lại, hàng hóa của nước ngoài đem đến thuộc địa phải trả một số tiền thuế ngang với tiền thuế nhập cảng vào Pháp.

Còn hàng hóa của thuộc địa đem bán sang Pháp: đúng lý ra, thì hàng hóa ấy cũng được miễn thuế thương chánh. Nhưng nếu làm như vậy, thì thiệt cho công quỹ của mẫu quốc mỗi năm hàng triệu bạc, nên cho tay này, họ lấy về tay khác. Bỏ thuế nhập cảng, họ liệt hàng hóa vào một hạng riêng, rồi họ bắt trả một số tiền thuế khá nặng. Hơn nữa, những sản vật nào có thể tranh dành thì trường với sản vật Pháp, họ lại đánh mỗi năm một số hạn không thể vượt.

Với cái chế độ khắc nghiệt ấy, các thuộc địa không thể trở nên phát đạt về mặt kinh tế được. Trái lại, dần dần bị trụ lạc, suy vong.

Những nhà ái quốc bên Pháp, những người đặt hi vọng vào đế quốc chủ nghĩa, không muốn nhìn thấy thực tế chán nản ấy, chỉ nghĩ đến phương pháp tăng thêm giấy liên lạc về mặt thương

mại để giảm buộc thuộc địa với mẫu quốc. Họ chỉ nghĩ một cách thiên cận rằng đi khai thác thuộc địa, là tìm nơi tiêu thụ hàng hóa cho mẫu quốc, mà muốn vậy, không có thể để thuộc địa tự do buôn bán được, vì nếu để họ tự do, thì họ thông thương với nước ngoài hết, mẫu quốc rút cục lại chịu tổn công của đế người khác hưởng. Vì vậy họ mới dùng đến các chế độ quan thuế đồng hóa.

Nhưng, chế độ ấy chỉ riêng lợi cho một số ít nhà kỹ nghệ ở Pháp mà thôi. Trái lại, toàn thể nhân dân thuộc địa bị thiệt thòi. Nhất là khi họ ở xa mẫu quốc hàng vạn dặm. Đặt thuế thương chánh thật cao để họ không mua được hàng hóa xuất sản ở các nước láng giềng của họ, và để bắt họ phải mua theo một giá rất đắt những hàng hóa xuất sản ở mẫu quốc, là bắt họ bỏ một thị trường gần gũi, đi tìm một thị trường xa xôi. Tức là làm cho giá sinh hoạt của họ đắt đỏ một cách vô ích, tức là đi ngược với luật thiên nhiên trong việc thông thương. Sinh hoạt đắt đỏ, lẽ tự nhiên là nhân dân sống một cách khó khăn, trả thuế khóa một cách cực nhọc. Thuộc địa đã nghèo nàn, lại đổ mãi vào con đường nghèo nàn.

Đã vậy, sản vật của thuộc địa lại bị nhiều nỗi thiệt thòi. Đem sang các nước láng giềng để bán

lẽ tự nhiên các nước này cũng theo gương Pháp, đánh quan thuế thật cao để theo lối «ăn miếng trả miếng» của người đời. Số tiền quan thuế ấy, các nhà sản xuất ở thuộc địa đành dần lòng mà chịu. Còn đem sản vật sang Pháp thì thân hoặc có thể tranh thị trường của hàng hóa Pháp được, mẫu quốc cũng không để cho yên. Rút cục lại, đi đến đâu cũng thiệt thòi: lẽ tự nhiên là sự suy vong bày đến trước mắt.

Có người viện Đông-dương ra mà bảo rằng Đông-dương là một thuộc địa bị ép dưới cái chế độ đồng hóa đấy. Có suy vọng đâu, vẫn một ngày một mở mang phát đạt. Họ biết đâu rằng nếu không ở trong cái chế độ ấy, Đông-dương còn mở mang nhiều hơn nữa. Họ biết đâu rằng Đông-Dương thịnh vượng không phải vì cái chính sách ích kỷ kia, mà nhờ ở thị trường ngay trong xứ: chính người Annam lại tiêu thụ hàng hóa của người Annam nhiều nhất. Xứ Madagascar chẳng hạn không có thị trường trong xứ nên từ lúc đặt chế độ đồng hóa, xứ ấy tình cảnh càng ngày càng khốn đốn. Vài Pháp đã tranh được thị trường của vài Anh ở đấy, nhưng công quỹ đã bị hao hụt, và giá sinh hoạt đã tăng lên một cách đặc biệt. Người ta tính ra rằng số tiền lãi của các nhà bán vải Pháp, nếu thuộc địa trích công quỹ một số ngang đem biểu không, để được ở ngoài cái chế độ đồng hóa thì

họ còn có lợi hơn nhiều.

Đem quan thuế bên Pháp sang thuộc địa đi hại cho thuộc địa đã đành, việc ấy lại còn là một việc vô nghĩa nữa. Quan thuế bên Pháp, là đặt riêng cho Pháp, theo tình thế riêng của nước Pháp, nay lấy nó đem áp dụng vào thuộc địa, thì có khác gì đem chiếc áo cũ của người này mặc cho người khác. Tài nào mà không ngán gầu với lại đất tay.

Xem như vậy, dưới chế độ quan thuế đồng hóa, thuộc địa càng ngày càng nghèo, và sự nghèo nàn ấy không những có hại cho thuộc địa, mà cả cho dân quốc nữa. Áp dụng chế độ ấy, thật chẳng khác gì anh chàng giết con gà để chứng vàng, thiệt cả nước lẫn cái.

Vậy, một điều nhân dân thuộc địa đều mong mỏi, là sự bãi bỏ chính sách quá ích kỷ kia đi. Thay vào, hoặc có thể theo chính sách tự trị của người Anh, cho thuộc địa quyền tự đặt lấy một chế độ quan thuế riêng để bảo vệ lấy kỹ nghệ mới phôi thai trong xứ, hoặc không thì mở chung quan cảng cho ai nấy thông thương được tự do, để cho dân thuộc địa được dùng hàng hóa theo một giá rẽ nhất. Theo phương pháp trên, sẽ có lợi cho các nhà xuất sản ở thuộc địa, theo phương pháp thứ hai thì có lợi cho các người tiêu thụ hàng hóa, trái lại, theo chế độ quan thuế đồng hóa, thì không có lợi cho ai cả, chỉ có hại.

Hoàng Đạo

Cùng các bạn đăng quảng cáo

Báo báo đương xưa soạn số mùa xuân năm Mậu Dần (số tết), vì có nhiều bài vở, tranh ảnh, nên số trang rành rành cho việc đăng quảng cáo trong số đó rất hạn chế. Vậy những bạn nào, hiện đương đăng mà muốn đăng to thêm, hay chưa đăng mà muốn đăng riêng vào số Tết, xin mời đến ngay tòa báo thương lượng và giữ chỗ.

Hạn nhận đăng quảng cáo vào số Tết đến 25 Décembre là cùng.

Nguyễn Trọng Trạch
30 Grand Bouddha

Cần xuất bản bằng tiếng
LÀNG SA
MỘT NGƯỜI ANNAM
rất
THƯƠNG NƯỚC MÌNH
lại hoan nghênh Đại-Pháp :
Lịch sử ông
PHAN THANH GIẢNG
của
LÊ THÀNH TƯỜNG viết
Có quan Thống Sự
YVES CHATEL viết tựa

SẮP CÓ BẢN

GIÓ ĐỀU MÙA

của THẠCH-LAM

HAI BUỔI CHIỀU VÀNG

của NHẤT-LINH (in thêm)

BỜ NAY

TUẦN LỄ MỘT

LÀM XẤU

LÀM XẤU là cái tội lợi của chế độ cường bách lao động thời dã man, điều đó ai nấy đều rõ. Vậy mà nó còn sống một cách đờng hoàng ở trong Trung, dưới quyền một vị Hoàng-đế đã cử công sang tận Pháp để học lấy tinh túy của sự văn minh. Từ Tiếng Dàn trong số báo ngày 11-12-37 lại đáng lời than phiền của dân phủ Tây-hóa tỉnh Phú-yên, bị bắt đi xấu đắp đập Đòng Cam... trong khi nước lụt phá hại lúa má của họ. Thành ra họ bị hai cái nan-tuôn một lúc.

Ruộng bị lụt, họ lên làm xấu ở đập Đòng Cam lại bị sống trong sự thiếu thốn không thể tưởng tượng được. Nơi làm xấu là một nơi nước đục, vấy má dân chính phủ sực đến làm việc không được lấy nước nhà mà tránh mưa nắng, đánh phải nằm bò nằm bụi, nên bị nhiễm độc và sinh ra ốm đau rất nhiều. Thân thể họ hóa ra không bằng một con vật. Con vật còn được nâng niu, chịu mến, còn họ, là người dấy, nhưng không được coi là người nữa.

Đức Báo-Đại có tiếng là một ông vua mến bình dân, vậy thiết tưởng ngài cũng nên từ sự cái cách lối làm đi sáng những cuộc cải cách về xã hội, nghĩ đến thân dân và cương quyết kỳ một đạo dụ bỏ cái chế độ cổ thối « làm xấu » đi cho thiên hạ biết rằng miền Trung sắp sửa đi vào con đường cái cách, con đường tiến bộ.

TÌU CÔNG NGHỆ

ÔNG Thống-sứ Châtel, bản vẽ vấn đề tiểu công nghệ ở xứ này, có nói rằng kỹ nghệ gia đình cần phải là nghề tay trái của các nhà nông. Vì vậy nên ông đã đề ý đến việc chấn chỉnh những kỹ nghệ ấy và nhất là đến việc tìm thị trường ở nước ngoài.

Hiện giờ, hóa vật của kỹ nghệ ta đem bán ngoài quốc bị một điều trở ngại : là hóa vật không được đưa, khi xấu, là lỗi thất thường. Nguyên nhân là anh bắt cần, tính cầu thủ của nhà thợ. Có lẽ là vì họ cần phải là những mới mong đủ sống nên họ không có thời giờ nâng niu cần thân họ được. Có lẽ là vì nhân công quá dư.

Dẫu sự hờ-hững không tốt ấy đã làm hại đến hóa vật của ta ở nước ngoài rồi, Route của Pháp nữa cũng vậy. Muốn khắc phục tình trạng, ông Thống sứ định mở một cơ quan riêng

mục đích là coi sóc xem xét những hóa vật đem xuất cảng xem có đúng với mẫu không. Khi nào hóa vật tốt, cơ quan sẽ cấp cho một tờ giấy chứng nhận, để đến lúc đem bán cho người nước ngoài ta có đảm bảo chắc chắn.

Đó là một ý kiến hay. Mong rằng chính phủ không cho thế là tự mãn, và mỗi ngày lại tìm một phương pháp mới để làm tăng giá trị của hóa vật trong nước : bảo vệ những nhà kỹ nghệ một cách sòng sảng, dứt giải thường xuyên khích những người cần cải tiến những hàng tốt và khuyến khích những người thợ giỏi, những nhà phát minh...

Muốn là được. Chính phủ nên hết lòng làm cho kỹ nghệ trở nên thịnh vượng, lương thế nào cũng đạt được mục đích.

PHÒNG THỦ THUỘC ĐỊA

ÔNG Tổng trưởng bộ Thuộc địa Moutet gần đây có tuyên bố với các nhà báo về phương pháp phòng thủ các thuộc địa pháp.

Ông cho rằng có hai kế hoạch cần đi theo. Một là thuộc địa cần tăng cường sức mạnh của binh bị quân nhưng của Mẫu quốc. Hai là ở mỗi thuộc địa lại có sự phòng thủ riêng. Theo ý ông, thì kế hoạch thứ hai này có lợi hơn.

Có lẽ vì vậy, nên ở miền Bắc Đàng đàng độ này có nhiều cuộc duyệt binh lớn. Pháo đài xây lên ở nhiều nơi, lần liền cũng như chơi nhiều cờ.

Song những lực lượng hiện có không thể nào đủ để ngăn chống với sự xâm chiếm bất thần của một cường quốc hay tiểu quốc nào ở Á đông. Hai chiếc máy bay Farman, đầu có vẻ hùng tráng, không đủ tài để địch với hai mươi chiếc máy bay nhỏ và nhanh như chiếc Thập Phong. Còn quân đội về mặt thủy hay mặt bộ, cũng còn rất ít.

Vậy sự phòng thủ Đàng đàng, giải quyết cho câu đố, thì phải nghĩ đến việc lập hẳn ra một đạo quân người bản xứ, phải nghĩ đến việc cường bách dân quân ở thuộc địa. Nhân dân bản xứ sẽ gắng lòng tự bênh vực lấy đất nước họ, nhất là khi nào họ thấy ở dưới quyền thông tư của nước Pháp, họ được sống trong một lần không khi tự do.

Hoàng Đạo

GIÚP DÂN BỊ LỤT

Những ông :

M. M. Đào tuần Lý, Phạm văn K hiêm, Trần phúc Chiếu, Trần văn Kíp, Nguyễn văn Nhân, Từ văn Bình, Hồ văn Tỉnh, Đổng trung Tâm, Hoàng đình Mậu, Trần văn Hường, Nguyễn văn Đoàn, Nguyễn văn Nhâm, Trần ba Bát, Nguyễn văn Phúc, Trần đình Tá, Nguyễn tôn Thủy, Nguyễn đoãn Đạc, Nguyễn vào Tuyết, Ng. trong Chính, Ng. thế Hậu, Ng. văn Cỏ, Ng. vào Bấy, Nguyễn Thuyết, Lý Bấy, Nguyễn Nê. Trần Lý, Chính, Lê duy Ân, Lê đổng Ty, Nguyễn văn Phong, Luât, Tư, Lê duy Bưu, Lê đức Chuyên, Trần văn Quý, Lê văn Phú, Ng. văn Hỷ, Ng. duy Phan, Phạm văn Bốc, Bùi văn Phát, Ba Đen, Ng. ngọc Hàm, Đỗ văn Sung, Trần hữu Đam, Trần đình Đức, Bùi hữu Vàng (ở Marseille). 105p.00

Ông Trần ngọc Ngải và số Công Chánh Savannakot . . . 22p.42
Ba ông về danh ở Phontiou (Laos) . . . 8p.00

Chúng tôi nhận được của các bạn có tên dưới đây một cái mandat international số 61 một số tiền là 10p.80 nhờ Anh Sáng đóng góp phát cho nạn dân :

M. M. Phạm văn Xinh, Bùi văn Em Trần văn Phùng, Nguyễn đức Uy, Quảng Đĩnh, Trần văn Khắc, Trương vinh Kỳ, Trần đình Vong. Lê Văn Cẩn à Si-kiang.

Đỗ chi Năng Y-si Siem réap 3p.00
Nguyễn minh Tự Cantho 3p.00
Bà Phạm ngọc Quát (Phan thiét) 1p.00
Vô danh (Phan thiét) 1p.00
Cổ N. T. do Ban Ta khiêu ở Quảng-Ngãi gửi tới 2p.00
Lê thị Ngọc Anh Quảng-nam 1p.00

Chúng tôi xin có lời cảm ơn các bạn.

Từ nay xin các bạn gửi những lời phù Thông-sứ Bắc-kỳ những số tiền quyên giúp nạn dân

ĐOÀN ANH SÁNG

Thuê nhà

Đoàn Anh Sáng cần thuê một ngôi nhà ở giữa thành phố Hanoi để làm chỗ quán.

Cần là nhà có gác và có công bên giá tiền từ 25 đến 27p. một tháng.

Xin mạch giúp ở tòa báo N.N.

Đoàn Anh Sáng

Bổ 0\$50

ra mua một vé số số

SI-CAT

các ngài đã :

- 1) giúp được dân bị lụt
- 2) giúp được học sinh nghèo
- 3) được một chiếc ô-tô Citroen kiểu 1937 giá, 3 000\$000 và 200 số trắng.

Xin mua ngay kẻo hết

NGƯỜI VÀ VIỆC

AO LONG CÔN

QUẢN Nhặt lấy Bắc-bình, bên theo gương của các nước văn minh hồi nào, khuôn vẽ Nhật những bảo vật của đời xưa để lại. Thế là từ đây, những đồ ấy hóa ra bảo vật của nước Nhật. Người thường làm thế chắc đã bị cho là ăn cắp, nhưng đối với một cường quốc thì chỉ là một cử chỉ chính đáng, ai thấy cũng phải bằng lòng, nhất là người Tàu.

Tuy vậy, mà có một người lại cũ gao lo ra về không bằng lòng. Người ấy là Phổ-nghi, vua mới của xứ Mãn châu, vua cũ của nước Tàu. Phổ-nghi nghe tin đồn rằng trong số bảo vật Nhật đem về nước, có 500 hòm áo long côn của các hoàng đế thời xưa, ông bèn ngăn ngự tiếm, rồi sai đại thần Tạ giới Thạch sang tận Đông-kinh đòi về.

Kết quả cuộc viễn chinh ấy chưa biết ra sao nhưng chắc rồi nước Nhật cũng chiều lòng vua Phổ nghi để vua Phổ-nghi được mãn nguyện. Có lẽ Nhật lại còn nhượng bộ nữa và khuyến vua Phổ-nghi trở lại ngôi trời cũ của nhà Thanh, miễn là vua bằng lòng ngời nhìn người Nhật làm việc cai trị họ vua là được rồi.

Lúc đó, vua tha hồ có thời giờ rồi để ướm thử hết cả các áo long côn quý giá đựng trong năm trăm hòm no.

XÃ-DÂN KINH-TẾ

CU THƯỜNG Ng-khoa-Kỹ từ khi vào trong nhóm bộ Kinh-lẽ xã dân đã là ra một người làm việc rất dác lực, khiến cho ai nấy hề trông thấy cái bụng của ông lớn và bộ râu tốt đẹp dưới cặp má phình phình hồng hào của ông, là đều phải lấy làm mừng cho nông dân: vì dưới quyền chỉ huy của một ông lớn bóa tốt cực điểm như thế thì thôn dân đi ra cũng phải béo tốt vĩa.

Mà sự nghiệp của ông lớn hẳn cũng phải béo tốt lắm. Gần đây, sự nghiệp ấy đã tỏ vẻ vĩ đại của nó trước Viện dân biểu, khiến cho các ông nghị đã phải một lần khiếp phục

Trong một năm vừa qua, bộ Kinh lẽ đã bắt được chín ngàn hai trăm con sấu dĩa: là sự nghiệp của bộ râu cu Khoa-Kỹ là như vậy. Như vậy thì quả khiến cho ta khiếp phục, nếu không khiến cho ta khiếp phục.

Vậy mà có ông nghị họ Ngô dám lên tiếng bảo là sự nghiệp ấy, bộ Xã-dân-danh của sở Canh-nông. Sở Canh-nông chỉ có việc chăm bón cây thối, còn bắt sấu là công việc của bộ Kinh lẽ đấy, vì công việc ấy rất khó khăn, cần đến lương tháng hàng trăm của một ông Thượng-thư mới đương nổi.

Nhưng có một điều rất quan trọng, mà thôn dân chưa rõ: là không biết những con sấu dĩa đã bắt vận mệnh chúng ra sao. Chắc là đem giết đi, nhưng thì phi của quá. Nghe nói rằng sấu dĩa ăn vừa béo, vừa bổ tí, vậy lưỡng bộ Kinh lẽ nên làm một công hai việc: bắt sấu, rồi đem bán đi, lấy tiền làm ngân sách cho bộ. Như vậy thì lo gì mà không làm nổi cơ đồ. Nhật là lúc nào muốn phân khối thì còn gì hơn là Bộ Kinh-lẽ đem sấu dĩa nướng nhấm rượu để tự thân thường sự nghiệp của mình.

ÔNG THANH CẢNH

ONG nghị Lê thanh Cảnh làm chủ bút tờ Trang An, gần đây có đăng một bài công kích cụ Hà Đăng viên trưởng viện Dân biểu miền Trung.

Ái cũng tưởng trâu buốc ghét trâu ăn: ông Cảnh vì mắt chiếc ghế thường trực và số lượng đồng ngơn cơ nếu nổi nóng chồm dậy nói cho há.

Sau mới biết là vì ông Cảnh theo chủ nghĩa quốc gia, không muốn nghe cụ Hà Đăng sai chính phủ mới rộng quyền hạn cho viện và cho nhân dân hưởng chút tự do. Ông Cảnh không muốn thế. Ông muốn sống mãi trong cái chế độ hiện thời, vì ông ấy như cá sống dưới nước, như lợn sống trong bùn rôi.

Chẳng thế mà ông mặt sát Chính phủ bình dân, nói lời bọn phát xít bên Pháp mà bảo rằng nội các bình đẳng làm khổ dân, còn ai tin cậy vào nội các ấy là người ngu.

Ông muốn bảo chỉ có người tin cậy vào chính phủ thuộc địa mới là người khôn. Nếu vậy, thì ông Lê thanh-Cảnh khôn lắm.

Còn người khác đầu ngu cả. Ngu nên dân thợ mới được hưởng luật xã hội, bảo chỉ mới sống được trong một không khí để thở hơn trước, nhân dân bầy tổ nguyện vọng, chính trị phạm mới được tha. Nhưng khôn như ông Cảnh mới sống một cách thong thả ở bên bờ sông Hương. Vậy ông Cảnh khôn là phải lắm.

SÁCH CẨM

CÁI nạn « sách cẩm » ở miền Trung đã bắt đầu gieo họa vào các gia đình lương thiện.

Theo báo T. Dân, ông Bùi ngọc Kính, làm giáo học, có mua máy

quyển sách để xem, bỗng thấy có người về khám và thu tích năm quyển trong đó có hai cuốn: « Xã hội chủ nghĩa chống phát-xít chủ nghĩa » và « Cộng sản là cái gì? ». Việc đó xảy ra ngày 27-10-37. Giữ lên phủ, ông cứ thật thà khai rằng lý trưởng không rao chuyển yết thị về việc cấm sách, nên ông không biết sách nào cấm mà tránh.

Tướng thế thì ông được tha về. Nhưng không. Hôm 6-11-37, dân ở đình làng một bản yết thị đề ngày 8-7-37, rồi ông phủ bèn dỡ luật phạt ông Kinh những mười tháng tù.

Lắm như chính phủ Nam triều sự những sách ấy lắm. Thiết tưởng chính phủ đã có một bộ Giáo dục, thì lấy nó làm phương pháp tuyên truyền, chính sách của Nam triều nếu hay, thì dân chúng ủng hộ ngay, việc gì mà phải dùng đến lối cấm sự truyền bá của tư tưởng là một phương pháp rất thất cách.

Những cuốn sách cấm kia, tướng nhà ông Phạm Quỳnh chẳng hạn, hẳn là phải có để mà xem cho biết. Vậy mà ông Phạm Quỳnh vẫn làm thường thư như thường.

Những cuốn sách ấy, buồn cười nhất là nếu ông Kinh dùng nó ở địa phương như vùng địa Tourane thì được, hề bước cả hai chân sang địa phận Nam triều là bị tội. Một cái tội, như vậy, hẳn không có thể làm giảm được giá trị của ông Kinh, nó chỉ làm giảm giá trị của kẻ hiểu buốc họ buộc tư tưởng của người khác.

Từ-Lý

DIỄN THUYẾT

MẤY tay văn sĩ quyền viết sách để đủ đảo cái no cái kia, nhưng rút cục chỉ tu đã đảo lác phẩm của mình vì còn ai mãi thì giờ đi đọc những thứ văn đại cái sa, những thứ văn Quảng-lạc dậm đoạ, gào thét ấy.

Bọn họ liền nghĩ ngay đến một cách quảng cáo rẻ tiền: diễn thuyết. Để ha kẻ khác xuống và nâng bọn mình lên.

Chắc có người tưởng ai lại đi mời những ông tướng tướng ấy lên múa may trên sân khấu. Tưởng thế là làm. Ở đời, nhất là ở nước Nam ta, có thiếu gì hạng hào danh, cừu canh ra làm hội trưởng hội no hội kia. Họ chỉ mong nói có dịp là chức việc này việc khác, việc gì cũng được, quấy họ việc họ làm đến tai mắt quan trên của họ, may ra có vì thế mà quan trên của họ cho họ thăng lên một chức quan gì đó chăng.

Thế thì dù họ có mời một bọn tướng tướng lên diễn đàn cũng chẳng nên lấy làm lạ.

Bữa nọ ở Khai-tri, bác kếp Thịnh và có đạo Lý chẳng lên diễn đàn là gì. Nhưng bác Thịnh và có Lý chỉ lên diễn đàn để hát. Còn bọn tướng tướng thì thường họ lại lên diễn đàn để nói. Giá cứ mời họ hát thôi có hơn không?

Trạng Báo

XỬ'À THUÊ THÂN

Nhà nước xưa đời thuê thân. Bảo rằng đỡ gánh cho dân khổ cũng

Người nằm bạc, thuê năm cung. Trên năm chục, dưới năm đồng cũng lo.

Những ông thế xưa tiền kho, Nộp dăm chục bạc chẳng có mùi gì!

Nhưng anh khổ rách... thắm sì. Chạy đồng bạc lớn, thường khi trật trầy.

Trung gian là bọn các thầy, Tháng lương trăm bạc nich đầy vì da.

Bè ngoài màu mỡ điều cua. Kê thì ăn mạt, người dùa chơi rồi

Dương vậy vài bộ cánh môi. Xe nhà điện phố ngất trời nghề nhẽ ngang.

Vợ con quần áo sênh sang, Trông như bá chúa, há hoảng sụp ghê!

Chợ phiên, yến tiệc, hội hè, Vợ chồng, con cái phờ phạc ăn chơi.

Người ta chết ngót tức hơi, Tướng chừng trăm bạc lương thời rất to

Tinh trong ai có biết cho, Bữa cơm rau luộc, đậu kho là thường.

Người ta cứ tưởng giàu sang, Số sừu đem liệt vào hàng thầy hai.

Băm năm đồng thuê, thầy ơi. Ba đồng mỗi tháng, đáng đời thầy chưa...?

Sang năm bội bụng cho vĩa, Thiệt thớt sến bột tiền quả các con.

Liên chơi hát họ tí hoa, Cuối năm giốc ông, vĩa tròn xuất sừu.

Mẹ đời! vẫn tưởng phong lưu! TỬ MỒ

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ
2, Rue de Nguyen-trong-Hiep
HANOI

?? ? 1936

XE KIỀU MỚI

Gặp khi gọi kếp mua đơn, Dùng xe "AN THAI" chẳng con có gì.

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp ra đó phụ tùng xe tay.

LEÇONS DE VIOLON, VIOLONCELLE

par
M. NGUYỄN XUÂN KHOÁT

ancien Répétiteur
du Conservatoire d'E.O.
46, Rue Richaud, Hanoi

KẾT QUẢ MỘT NGÀY ANH SÁNG Ở HANOI

Số hội viên mới được: **2.352 người**
Tiền thu được: **1.221\$09**

NGÀY ANH SÁNG là chức ở Hà-nội ngày chủ nhật 12 Décembre vừa rồi đã có một kết quả tốt đẹp không ngờ.

Nhờ có báo chí cổ động và nhờ có các hội viên nhiệt thành đi phát các giấy quảng cáo, thành phố Hà-nội đã hăng hái, một cách nhiệt liệt những ủy viên Anh Sáng, nâng tiến Anh Sáng về hướng đạo sinh đến trường nhà mới mọi người vào đoàn.

Số hội viên mới mới được vào đoàn trong ngày 12-12-37 là 2.352 người (đồng tiền cả rồi), cũng với số hội viên cũ 1.700 người. Mới hai tháng sau ngày được phép thành lập, chỉ kể riêng ở Hà-nội, đoàn đã có 4.052 hội viên.

Số tiền thu được trong hôm đó là 1.221\$09 (phần nhiều là tiền đóng của chủ trì hội viên 1p.00, ười viên hội viên 10p.00 và khuyến khích hội viên 0p.20).

Đầy mới là kết quả trong một ngày. Thứ ba, thứ tư và thứ tư, ủy viên sẽ đến các công sở, trường học và nhà máy mới thêm hội viên. Sẽ công bố sau kết quả chung của tất cả bốn ngày Anh Sáng.

Đoàn Anh Sáng xin cơ lời cảm tạ các ban hội viên đã nhận việc đi mời và phát giấy quảng cáo Thôn Anh Sáng đầu tiên, mục đích nhân đạo, xã hội của đoàn nếu chúng được thực hiện, một phần lớn là nhờ sự tán trợ của các bạn trong ngày hôm đó.

Điều đáng chú ý nhất là vì anh em hội viên sốt sắng vào công việc xã-hội, bà con việc lòng hướng ừng ngày Anh Sáng đã cho ta một hy vọng mới; số đồng sẽ là sức mạnh của đoàn, sẽ cho đoàn có một tinh cách mới và giúp cho ý nghĩa Anh Sáng chóng được lan rộng.

Đoàn Anh Sáng xin trân trọng cảm ơn ông Đỗ-ly Virgilli đã cho phép đoàn tổ chức ngày Anh Sáng; các báo đã có động giúp; hội Trí Trí đã cho mượn hội quán; trường Brieux, Thăng-long và Hoài-dức đã cử các nữ sinh và hội Hướng-đạo đã cử Hướng-đạo sinh tới nhận việc đi mời; hai bạn Cát-Trương và Lưu-vân Sinh đã cho mượn nón Anh

Sáng; công ty xe điện đã cho phép chúng vài quảng cáo trên các xe, và bà con, anh em trong thành phố đã hưởng ứng công cuộc của đoàn một cách rất sốt sắng như vậy.

Đoàn Anh Sáng lại chào

ÔNG TOÀN QUYÊN JULES BRIÉVÉ VỚI ĐOÀN ANH SÁNG

Ông Toàn-quyên Jules Briévé gửi cho đoàn Anh Sáng bức thư sau này:

Hanoi le 14 Décembre 1937

Cung ông Hội trưởng đoàn Anh Sáng Hanoi

Ông đội trưởng,

Tôi lấy làm bần hạnh báo tin ông biết tôi đã nhận được thư của ông ngày 7 Décembre, trong thư đó ông đã yêu cầu tôi nhận chức danh dự hội trưởng đoàn Anh Sáng. Tôi rất vui lòng nhận chức đó và cảm ơn ông đã có cái mỹ ý ấy, đối với người thay mặt Pháp quốc ở xứ này.

Tôi chúc đoàn Anh Sáng chóng đạt được mục đích nhân đạo, xã hội của đoàn và cũng ngày càng hành trưởng thêm ra. Chống lại với nạn nhà tôi làm và làm cho đạo quê hương biết những phương pháp về sinh thường thức là hai công việc cần thiết và đích đáng với tầm lòng nhiệt thành của các ông. Làm việc đó, đoàn Anh Sáng có thể trông cậy ở sự giúp sức của tất cả các nhà đương chức ở đây.

Kính chúc...

Jules Briévé

SỞ VÀNG

Đoàn Anh Sáng trân trọng cảm ơn các ông:

Lưu thị Điện, làm việc tại phòng mặt sư Pascalis;

Lucien Humbert, quản đốc nhà in Viễn đông;

Lucien Bailly, tổng đốc công nhà in Viễn-đông,

đã ký nhận làm tặng bảo hội viên (đồng 50p.00) đoàn Anh Sáng trong ngày 02 tháng 12 Décembre vừa rồi.

Mong rằng tấm gương xã hội của các ông sẽ được nhiều người hưởng ứng.

Đoàn Anh Sáng

Cung các bạn đồng tiền và kỹ giấy vào đoàn Anh Sáng ngày 12 Décembre 1937

Đoàn Anh Sáng rất cảm động được thấy các bạn hưởng ứng công việc của đoàn và biến tên vào đoàn rất đông.

Đoàn sẽ cử tùy phái đưa biển lai và thẻ hội viên đến từng nhà một. Ban nào cần bồi dưỡng gì về đoàn Anh Sáng xin cứ đến ban thư ký, số 55 phố Hàng Bùn, ngày nào cũng có người tiếp chuyện, từ 9 giờ đến 11 giờ sáng.

Đoàn Anh Sáng

NGÀY Y ...

NGÀY 12 tháng 12 năm 1937, mặt trời mọc sớm hơn mọi hôm và chiếu ba tia sáng rực rỡ xuống khắp các phố Hà-nội. Trên con đường từ nhà báo tới hội quán Trí Trí, nơi đại bản dinh tạm thời của đoàn Anh Sáng, tôi có cái cảm tưởng đi dự

Đến lúc tìm được hướng đạo sinh thì nắng tiên vì đợi lâu quá đã bay đi với một lớp khác mất rồi.

Đạo sao, gần tám giờ rưỡi thì hơn sáu mươi lớp cũng lập xong.

Những nỗi dọc phố

Còn gì giản dị bằng việc đi mời hội viên mới cho đoàn Anh Sáng! Đến một nhà, gõ cửa bước vào, nói: thưa ông bà chúng tôi là ủy viên ban cổ động đoàn Anh Sáng, đến mời ông bà vào đoàn. Tức thì ông bà bỏ ra hai đồng bạc và ký hai chữ tên vào tờ giấy ủy quyền, thế là xong!

Nhưng nào công việc có đơn tru cho như thế! Biết bao nhiêu cửa gỗ mà không mở; biết bao nhiêu cửa mở mà chủ nhà đi vắng, bay nói đi vắng; biết bao nhiêu chủ nhà không đi vắng, nhưng không vào đoàn, lấy lẽ rằng... ôi! còn thiếu gì lẽ!

Song chúng ta cũng phải công nhận rằng, trái lại, có biết bao nhiêu tấm lòng vàng!

Về quê cả

Một tòa nhà đồ sộ. Trên gác đứng lố nhố những người, y phục bảnh bao. Họ chỉ trỏ chúng tôi, — khi chúng tôi còn ở đường xa, cổ niên — Chúng tôi đoàn chức rằng họ bảo nhau: « Kia đoàn Anh Sáng, chúng ta sắp sẵn tiền ra mà vào đoàn. »

Cửa tòa nhà hé mở. Tôi bảo người đầy tớ:

— Vào thưa ông bà, chúng tôi đến chơi có...

Người kia vội ngắt lời:

— Thưa ông, ông bà tôi về quê.

— Thế các cô, các cậu?

— Thưa, cũng về quê cả, chỉ có một mình tôi ở coi nhà.

Thì ra bọn người lố nhố trên gác ban nãy toàn là những người thấy trong mộng ảo mà thôi.

Quý hóa quá!

Nhà ông chủ một hiệu giày nhỏ.



một cuộc kinh lý long trọng: hai bên dia hè, các nhà đèn treo cờ tam... quang để đón chào. Nhưng sự thực thì chẳng ai đón chào ai hết. Người ta chỉ đón chào « Ngày ANH SÁNG ».

Tổp

Chữ tổp mà ban tuyên truyền đã phải dùng ếp, vì chưa tìm được chữ gì hơn, chỉ có nghĩa là một bọn ba người: 1) một hướng đạo sinh để đưa đường, tuy có làm cậu ít tuổi quá, tôi chỉ sợ các cậu lạc lối; 2) một nâng tiến Anh Sáng để đem... ánh sáng đến nhà hội viên mới; 3) và một ủy viên, người mà anh thủ quỹ ủy cái trách nhiệm thu cho đoàn tiền niên liêm của hội viên mới.

Công việc lập tổp rất khó khăn, tuy một tổp chỉ có ba người. Có hội viên chọn được một nâng tiến mà anh cho là có đủ tài cán, nhưng không may cho anh, nâng tiến ấy lại không ưng đi với anh (còn ai hiểu vì sao!) Có khi ủy viên mới được nâng tiến nhưng lại thiếu anh hướng đạo sinh.

Hay gửi chữ ký, tuổi và kèm theo mandat 1\$00 về cho thầy

Ngô Vi Thiệt

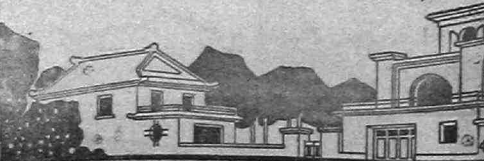
N. 28 Bourpin, Hanoi mà xem vận-han, tình-duyên, con cái, của cải, kẻ thù, người yêu...

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư và nếu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư bảo-đảm cho khỏi mất.



PHÒNG VẼ KIỂU NHÀ

NGUYỄN-BA-CHI, BẠCH-VĂN-CHỦ (Kiến-trúc-sư)
HANOI — n° 61, Rue de Takou
HAIPHONG — n° 82, Ae d'Enghal



ÁNH SÁNG

Chúng tôi chưa kịp nói dứt ông chủ, y phụt xuồng xoàng, có lẽ xuồng xoàng quá, đã vội đáp :
— Thưa ông, tôi đọc tờ quảng cáo rồi, tôi xin nhận vào đoàn, ông cứ biên tên cho.

Quý hóa quá ! Biên tên và ký tên xong, ông chủ hiệu mới thấy mình không sẵn tiền và tưởng mình chưa phải đóng ngay.

Kỹ vấn đáp

Đi mời hội viên Ánh Sáng có khi khó bằng vào kỹ vấn đáp tú tài. Người ta sẽ tìm những câu hỏi rất khó để đánh hỏng mình :

— Đoàn Ánh Sáng để làm gì ?
— Hội viên được những quyền lợi gì ? — Vậy ra đoàn Ánh Sáng chỉ giúp dân nghèo ? Chúng tôi giàu vào đoàn có được lợi lộc gì không ? Tại sao lại gọi là đoàn Ánh Sáng ? v.v.v.

Trả lời chỏi chầy được hết các câu hỏi vị tất mình đã đỡ, vì sau hai mươi phút lục vấn, giám khảo có thể phê-bình một câu gọn thon lỏn : « Nhưng bấy giờ tôi không sẵn tiền ».

Một bàn tờ tóm trên sập gu. Đây những tập giấy bạc. Một ông đồng đạc hỏi chúng tôi :

— Chữ cây bài to thế này chúng tôi phải cần « Ánh Sáng » mới nhìn thấy hay sao, mà các ngài mới chúng tôi vào đoàn Ánh Sáng ?

Nàng tiên Ánh Sáng trịnh trọng đáp lại :

— Thưa ngài, ít ra thì Ánh Sáng cũng cần cho tri thức và tâm hồn ngài.

TÔI ĐI VANG RỒI! Sự an ủi



Chúng tôi vào một hiệu bán vải rất nhỏ. Bà chủ hiệu người cũ kỹ, y phục cũ kỹ không để chúng tôi kịp nói nửa lời, chia ngay ra một đồng bạc :

— Tôi xin vào đoàn Ánh Sáng. Ban này tôi đã đọc tờ quảng cáo của các ông rồi.

Tất cả mắt có hai phút. Chúng tôi bảo nhau :
— « Nếu khắp trong nước, ai ai cũng như bà hội viên này, thì đừng đến thành phố Ánh Sáng cũng nổi, chứ đừng nói thôn Ánh Sáng.

Tinh trắc ẩn

Vào một cửa hiệu may quần áo, bẹp bằng một gang tay.
— Chúng tôi hỏi ông chủ.

Một người đi guốc mặc chiếc áo cà-rô trắng an-nam, ngoài khoác cái áo tây dạ cũ, lễ phép trả lời, tiếng nói run run như người sốt rét :

— Thưa các ông chính tôi là chủ.

— Chúng tôi đến mời ông vào đoàn Ánh Sáng.

Tiếng ông chủ càng run nghe đê đê như tiếng khóc :



— Thưa các ngài, hàng tôi ở ảm lảm. Tôi cũng không biết còn mất lúc nào...

Nhưng nàng tiên của chúng tôi thuyết lý giỏi quá, mới được ông chủ hiệu vào đoàn.

Ra ngoài, chúng tôi cảm thấy tinh thương rạo rục cõi lòng (giọng văn hoa). Và chúng tôi cười buồn bảo nhau : « một đồng bạc của ông chủ hiệu này quý bằng một trăm của cái ông đánh bạc ban này, nếu ông ta cũng vào đoàn một trăm để làm tán trợ hội viên. Nhưng được cái ông ta không cùng vào đoàn một hào nào.

Cửa chúng ta

Một hiệu thợ cạo. Bác phó nợ bảo bác phó kia :

— Vào đi anh ạ. Đoàn Ánh Sáng là của bọn ta, chúng ta không vào sao được !

Cố

Cố là thân mẫu một quan huyện và một quan tham. Cố là chủ một cửa hàng rất lớn. Cố rất sôi sảng với các công cuộc xã hội và rất hiệu mục đích, tôn chỉ đoàn Ánh Sáng, mà cố đã đọc trên các báo chí. Cố lại rất rộng rãi, cho đóng một đồng bạc một năm ít quá, giá tăng lên một chục, một trăm cố cũng

không coi vào đâu.

Kết cục, cố không vào đoàn vì muốn vào đoàn, cố phải có phép của quan huyện và quan tham chứ. Thực cố chu đáo đủ đường.

Một nhà sáng sửa

Bà vào vĩnh viễn hội viên, và bảo (chứ không xin phép) cả hai ông con cùng vào vĩnh viễn hội viên. Văn biết bà giàu, nhưng bà có trên kia không giàu à ?

Một nhà sáng khấp

Một gia đình, ông, bà cũng vào vĩnh viễn hội viên, và năm có cậu vào khuyến khích hội viên cả.

Còn nhiều nơi khác như thế, nhưng đây tôi chỉ nói riêng về công việc của tập chúng tôi.

Ông chủ hiệu đồng hồ

Chúng tôi kế tiếp nhau nói rất nhiều. Nhưng hình như ông chủ hiệu điếc, không nghe thấy gì, vẫn nghiêm nhiên chờ đồng hồ, kính hiển vi soáy chặt vào mắt.

Năm phút sau, ông chủ mới ngừng lên niêm nở mời chúng tôi xơi nước chè tàu, nóng và thơm lắm. Nhưng chỉ có thế thôi.

Tài của nàng tiên Ánh Sáng

Hai lần chúng tôi đến, hai lần ông chủ đi vắng. Lần thứ ba, anh bán hàng văn trả lời : « Ông chủ tôi đi vắng ». Nhưng nàng tiên Ánh Sáng đã thoáng nhìn thấy ông chủ ở nhà trong, tức thì đi thẳng vào. Và sau có mười phút thuyết lý, mới được ông chủ vào vĩnh viễn hội viên, và bà chủ vào chủ trì hội viên.

Ra ngoài nàng tiên cười tự đắc, nói : « Đi vắng à ? » Tôi « táng phũ » đi vắng !

Kết toán nhặt đê

Sáu rưỡi chiều, chúng tôi trở về đại bản doanh. Một dịp vô tay đón chào chúng tôi. Anh em chị em đã về đông đủ, còn thiếu



có tập chúng tôi.

— Sao chậm thế, ai nấy nhao nhao hỏi.

— Chậm còn hơn sớm, chúng tôi trả lời bướng.

Bướng mà đúng thế mới chết chứ ! Vì chúng tôi phá kỷ lục của một tập đang giữ : chúng tôi mới được ngoài năm mươi hội viên với một số tiền 97.80, ấy là chưa kể số tiền 28p.80 mà chúng tôi đã nộp thu quỹ buổi sáng (tôi không khoe khoang đâu nhé, chỉ hóm hỉnh một tí thôi).

Kể thì riêng tôi thực không đáng hợm mình vì tôi chỉ đi trong một tập để làm bài tường thuật.

Sự hợm mình, nếu có sự hợm mình, chẳng lâu được bao nhiêu. Người ta bảo cho chúng tôi biết rằng sau có hai mươi phút một tập đã thu được ở trường đua ngựa một số tiền hai trăm. Nhưng (giọng ganh ghét) tập kia có những sáu nàng tiên, mà lại mới hội viên ở trường đua ngựa. Thế mà trong số tiền hai trăm bạc lại kể cả một trăm đồng của ông Lưu thế Điện, tán trợ hội viên.

Tổng cộng

Anh thủ quỹ Nguyễn trường Long hy lực nhân nhân cộng cộng. Rồi đồng đạc đạc :

Hai nghìn ba trăm năm mươi hai hội viên mới và một nghìn hai trăm hai mươi một đồng.

Từng tràng vô tay hoan hô.

Nhị-Linh

NÓN LEMUR

của họa sỹ Nguyễn Cát Tường có nhiều kiểu lạ, nhiều màu khác nhau rất mỹ thuật có thể ăn hợp với hết thảy các thứ y phục. Khuyên một vài mẫu da của các bạn gái.

CÓ BÀY TẠI HIỆU MAY Y-PHỤC PHỤ NỮ TÂN THỜI
LEMUR

N. 16 Rue Lê Lợi (Giữa cây Thị hàng Kèn) Hanoi
Mua buôn có giá riêng xin mời lại nhà thương lượng
ĐẠI LÝ { Hiệu Quảng-Vạn-Thành, 51 Paul Doumer, Haiphong
Femina Rue Piquet Phnompenh.

DIỄN THUYẾT

Hôm nọ, giường trần xoay máy và ghế cuốn bụi đời xuống Nam-dịnh. Huỳnh hoàng tiền sinh đem triết lý sức mạnh xuống đó để huỳnh hoàng ở hội Trí Tri. Công chúng rất lấy làm bàng lúng. Người nọ bảo người kia: « ừ, vui đấy chứ? »

Mà vui thực. Ít khi thấy một trò khôi hài thật thơn.

Trong một giờ đồng hồ, ông Huỳnh hoàng Lê vấn phò Trương đã trở hết tài nghệ của ông.

Ông giờ tay ra, nắm tay lại, chỉ tay ra trước mặt, và ấn tay vào trái tim. Miệng lui hò hét, mắt thì trợn trạc, ông nhào, ông nhỏ, ông lấy gân tay, ông lấy gân cổ...

— Bằng ấy đáng điệu khó nhọc giúp ông phát huy một tư tưởng



Một điệu bộ của ông Lê vấn Trương

mà ông luân lạc mười năm mới tìm ra được:

— Thưa các ngài, phải có sức mạnh mới sống được ở đời!
— Rồi sự người ta không hiểu được cái ý nghĩa rất sâu xa và mới mẻ ấy, ông còn cắt nghĩa rõ thêm;
— Thưa các ngài, sống ở đời phải có sức mạnh.
Người ta vồ tay cười. Ông cúi chào sung sướng, và lui xuống, tự thân phục vì đã có một triết lý thâm trầm.

Sốt ruột, ông Trương Tựa liền nhảy lên.

Ông này bắt đầu khinh hết mọi người đến nghe ông hôm đó. Những điều thường thức mà ông mới học được, ông tưởng chưa ai biết đến, ông liền nói ra một cách nghiêm trọng lắm, tin rằng người ta sẽ khờ vì ông.

Mày sao, ông được cái bộ điệu kẻo lại.

Người ta thấy hay mắt, nên chú ý. Ông cho thế là người ta khen ngợi, ông liền đâm ra nói ba hoa. Ông bầu đến những tác phẩm xưa nay mà ông đọc thông, nhưng ông không hiểu. Rồi ông xui đốt sách này đi, đốt sách kia đi!

— Nguyễn bình Khiêm? Đốt đi!
— Nguyễn Du? Đốt đi!
— Nguyễn công Trứ? Đốt đi!

Và đốt đi hẳn bướm mờ tiền của Khải Hưng, Lanh Lăng của Nhất-Linh. Đòi mua gió của Khải-hưng và Nhất-linh...

Đốt đi! đốt đi! Vì tại sao người ta ham đọc những tác giả kia hơn đọc ông Trương Tựa?

Người ta thấy sự khôi hài có tổ chức ấy sắp thành ra một cuộc tổ chức « nói xấu », một buổi rao hàng khôn khéo cho Ich Hwa, nên có người đứng lên dịch nói lẽ phải cho ông nghe. Ông liền háng hái nấp ngay sau sự che chở ông hội trường hội Trí Tri: ông Phạm xuân Bội.

Phiên một nỗi ông Bộ lại che chở theo một lối riêng của ông ấy:

— Thưa các ngài, những lời ông Trương Tựa vừa nói, chúng tôi chưa hẳn đã biểu đồng tình...(1)

Thành ra ông Trương Tựa phải tự che chở lấy:

— Thưa các ngài, cuộc diễn thuyết này không phải cuộc diễn thuyết phản đối. Ai muốn bẽ tôi cứ việc mà bẽ; còn tôi, tôi đi về đây!

Rồi ông mau mắn ra về.
Những tiếng: « Läche! läche! » của thỉnh giả nhao lên cũng không có hiệu lực gì hết. Ông có can đảm bỏ ngoài tai.

Lêta



Ông Trương Tựa

1) Thái độ ông Hội Trường Trí Tri khéo mập mờ lắm! Không đồng ý thì không tự trước, và đứng che đậy, sao lại đợi đến lúc tình thế khó khăn mới nói thực ý kiến của mình ra?

Tập tranh văn cầu

ÔNG PHẠM KIM KHÁNH

O' đời có hai hạng người. Một hạng người chất vật khờ sớ để đi tìm nghĩa lý của sự sống và thường đến lúc tóc đã bạc, sức đã kiệt mà vẫn chưa thấy sự thánh thoi trong lòng. Một hạng người, trái lại, từ lúc còn si mải cho đến lúc đã trưởng thành, lúc nào cũng há hê tự mãn, tự lúc như con chuột sống trong trĩnh gạo tám thơm.

Ông Phạm Lê Bồng, tục gọi là Kim Khánh, hẳn thuộc về hạng người thứ hai này. Ai có khối óc hoài nghi đến đâu, khi nhìn thấy hình dạng, thân thể ông ta cũng phải công nhận là đúng.

Thật vậy. Bộ mặt của ông Bồng lúc nào cũng có vẻ há hê lắm. Hai cái má của ông bèo như má con nil sung sướng nảy nở dưới làn da mầu mỡ. Hai con mắt thì hí lúc nào cũng khoanh khoai ngườ đàng sau cặp mí tím hụp, dầy đục.

Bộ mặt rất ít đời với cái thân hình to mập, mà ông ta vẫn lấy lam thân phục. Và kinh cần nữa, vì đường xa mà trống, cái thân thể ấy hao hao giống thân thể mạnh khỏe của đức Kim Thượng.

Sự na ná giống ấy đã đem hạnh phúc đến cho ông Bồng. Ông ta lúc tìm thấy nó, chắc trong lòng mở cửa như nhà bác học phát minh ra được một điều có ích cho nhân loại hay như vua Nã phá Luân nghĩ được kinh thành Bá-linh. Ông ta bèn coi là một sự vô cùng vinh dự cho thân thể của ông rồi nhân đó ông càng được chú ý hơn lấy vậy. Cho nên, một đạo người ta thấy ông ta khỏe áo ba-dờ-suy theo lối y phục của Hoàng thượng, và đi đứng cũng theo điệu của ngài, y như dân Hàng-mao đội mũ, mặc theo áo mới của Hoàng tử Anh cát Lợi.

Phiên một nỗi, ông ta không người nước Anh chỉ có thể.

Cái vẻ há hê, sung sướng ở ngoài bị phủ ông Bồng thế tất phải nhiễm vào linh hồn của ông. Tinh thần chịu ảnh hưởng của



vật chất là lẽ thường. Về... ông cũng hí hỏ. Hí hỏ vì có họ xa xa với một ông thượng thư, hí hỏ vì được gần gũi một ông hoàng, hí hỏ vì có cái tên đứng chủ trương một tờ báo, hí hỏ vì lúc nào cũng sắp sửa được đội nửa chiếc mũ thổ công, sắp sửa được đi nửa đôi hia, sắp sửa được đeo nửa chiếc baji ngà hay nửa cái kim khánh.

Nửa thì nữa, ông tự lấy làm vinh diệu là được rồi. Trên tờ báo Xứ Sở, ông bày lầu gọi hồn to quốc, thiết tha về chủ nghĩa bảo hoàng, thân thường lời cháu ngọc của ông thượng thư này, liềm găm vóc của ông thủ hiến kia, của các ngài lúc nào cũng ở đầu miệng. Nhưng ai nghĩ khác phải thì, như vậy chỉ là vì ông lúc nào cũng lấy làm thoả thuê, tự mãn, thì sự gì, việc gì ở người trên mà ra ông đều cho là đầy đủ cả.

Riêng chỉ có một điều có lẽ ông hơi bất mãn: người ta đàm bảo ông là một nhà buôn pháo. Sự thực, ông không buôn pháo đâu, ông chỉ bán pháo thôi. Nhưng thế cũng đủ đem lại một ông may mắn trên cái trần phẳng, bóng, mầu mè đầy về khoái lạc của ông.

Từ-Lý

Răng Đẹp, Da mịn Mlle T. QUY tốt nghiệp khoa học Diêm trang tại Paris

Chỉ giúp 10 bài massage (toa nền) theo khoa học nước Mỹ từ 4 lần tẩy cho người thêm đẹp. Các máy Âu Mỹ từ siêu đẹp người. SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS - MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNE, ÉLÉGANTS

Biểu một hộp kem, phấn, chỉ son hay brillantine: Oyster (Con Hồn) Houbigant, Tokalon, Cheraemy, Dixor, Duvelia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémal, Eclador, Calex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Epilopaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger... Nếu mua từ 6p. giờ lên. Răng trắng sữa thêm trắng hơn: đẹp, bằng máy Op50, Op90 và Email-dent: (chất mềm răng) 1p80, 2p80. Răng đen đánh trắng bằng máy 2p80 và Email-dent: 3p80, 4p80 5p80, 10p. Răng trắng đẹp hơn, đánh rất êm không đau. Kề răng và răng hàm đánh trắng hết không cần điem đen bằng máy tốt làm Âu Mỹ có Email-dent thì đau sơ trên, sơ thuốc cũng không vàng, không rỉ nước. — Da trắng mịn tươi đẹp mái 2p, 3p, một hộp bằng máy tốt làm Âu Mỹ có Email-dent thì đau sơ trên, sơ thuốc cũng không vàng, không rỉ nước, tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chướng 10p, 20p xoa hóa-chất này, da không khô bạc, nước da (vỏ mịn mại. Tóc dài ruộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chướng có (khô nhàn, không còn vết thâm, không phát lại), nút sần nơi mắt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp. — Tóc mọc, giảm má, tán ngang sạch hẳn, se, lông mày mọc thêm, vết son trên da, gây bèo nỏ và (trên đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, hội cơm, rắng trắng, nê da, Op50, 1p, một hộp. Trị da rần, nước nhỏ mắt thêm, vết son trên da, gây bèo nỏ và (trên đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. Mụn phàn, mầu da lưa đăm rất bộp. Dip, dao, kéo, Massosien 18p. Đẹp sáng, đều giá 1p, 2p, một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (sống) 2p, 3p, một hộp. Mụn phàn, mầu da lưa đăm rất bộp. Dip, dao, kéo, Massosien 18p. Một số cao su, đỏ sơn tóc giá 1p80, 2p80, 3p, mỳ mịn lông mi Op90. Rất đủ đồ sửa sắc. Ở xaxia gửi lĩnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà gửi tiếp hay ga mặt trả liền lau dầy, Hải gì xin kèm tem để trả lại.

MỸ VIỆN AMY 26 hàng Than Hanoi

○ NG Ngọc-Hương là một người sáng sủa. Ông là người để dấu trong tinh yếu, cũng như trong sự làm thơ. Thơ ông (có hai bài bình yên và trong chu) giọng điệu như sau này :

Anh đến xin em một nụ cười.
 Kia trông xuân đẹp lắm em ơi :
 Cảnh hồng môi mở trong sương trắng,
 Bờ ngõ nhìn xuân mãi chẳng thôi.
 (Nụ cười)

Tôi thường kể 7 năm tình yêu
 Với bướm bay qua, với nắng chiều.
 Tôi muốn nắn người hay biết đến,
 Mối tình trần ngập cả lòng yêu... (Tai gàu 1) (Tên nàng)

Những thơ « dễ tình » như thơ này, viết ra để đọc cho vui cũng không sao, và không viết ra làm thơ cũng không chịu thiệt thời máy.

Tôi có thể đem câu vừa rồi nói với ông Phạm quang Hòa (Hương yên) được, nhưng ông Hòa có những lời đằm đuối hơn và sự ăn hạn của nỗi lòng ông cũng đáng cho ta để tâm đến :

Chiều nay, gió thổi bên đôi vầng
 Xa rêu như nghe tiếng hát dài
 Của một cõi lòng đầy dấu cũ
 Không còn hy vọng ở Ngày Mai !
 Hoài bão năm xưa có lẽ dần
 Nửa chừng tan tác ? Để lo ăn
 Về thêm một nét trên vầng trán
 Già những ưu tư, nặng những sầu.

Một vẻ buồn mập mờ, không sâu xa, ai cũng có thể có trong lúc băng khuâng. Nhưng tiếng « bên đôi vầng », « hận dài », « đầy dấu cũ », « lo ăn », « ưu tư », và « nặng những sầu », người ta nghe đã quen tai rồi, người ta thấy đến dưới ngòi bút một cách rất dễ dãi thân nhiên, bởi thế người ta trách nhà làm thơ sao không gây cho nghe những điệu nỡ nùng hơn thế.

1) Những ý kiến trên đây tôi xin nhắc lại lần nữa để đề hiến các Toan Anh, Nữ Hoàng, Pha Lê, Đinh Mai, cô Khanh Trang, tác giả bài « Chiều Thu », ông Đỗ Xuân Tiên, bài « Anh Bướm », ông Từ Kim và ông P. Quảng Văn hai bài lục bát.

T I N T H O

Lãng mạn — (theo cái nghĩa « văn học » của tiếng này) — là đặc điểm tâm tình của hầu hết các bạn gái, và của những bạn không gái nhưng có tâm tình...yêu kiều. Những bài thơ ký tên phụ nữ (hoặc đội tên phụ nữ) gửi đến cho chúng tôi, phần nhiều có chung một tinh cách này : thao thao những nỗi buồn, khổ, mong, ước bằng khuâng ; đem chước đến cho lòng những tình ái nào để mà buồn ; sự suy tưởng hay sự quan sát đặt vào cảm tình hơn là vào lý trí.

Đó chỉ là một điều tôi nhận xét thấy, chứ không phải là lời chê trách ai. Lãng mạn hay không, thơ xưa động tới lòng người là đủ.

Bài thơ của cô H. Ngọc Dung dưới đây không xúc động mạnh lắm, và cũng không thấm thía lắm. Những lời thật thà, nhờ nhẵn của nó chỉ lướt động tới thi hiếu của người đọc một cách nhẹ nhàng. Song giọng thơ của cô cũng đĩnh yếu, đáng nghe, nhất là vì có mới tập gieo vần thơ bằng ngon bút xinh xắn.

...Đâu trời thu bình như thu nhỏ lại.
 Fin tựa gốc cây cơ vãn lặng nhin
 Đâu vắng rơi năm nhem trên hồ im
 Nguồn khơi bao trên nóc nhà liên tiếp
 Lông bằng khuâng nỗi xa xôi nhớ
 tiếc :
 Ngày xuân đi trên những cánh hoa tàn,
 Thời vai chột theo nguồn nước thời gian.
 Em cảm thấy một hơi buồn man mác
 Đang bay lùa khắp không gian bát ngát...

Đừng ước cả bầu sương menh mông của sự nhớ thương vĩ đại đục trong những lời bình dị này. Vì ước thế, ta không bao giờ mãn nguyện. Cả những mối tình đương đầu mà mãi nữa ; những lời « nỗi nhớ » vô xé, đeo dặt nó làm ta ưa lè, chỉ có trong giọng oán hơn ngùi ngẫm của người thơ hay nặng vết thương đau. Ở đây, ta hãy vui lòng nghe những lời thổ thê. Những lời thổ thê êm ái, phảng phất như gió chiều nhẹ đưa, và phảng phất buồn như gió chiều nhẹ mơn trong một ngày thu du

dạ. Thi du làn gió đã gọi tiếng sân
 Hào của cô Hoàng Hương Bình :
 Hỡi ơi ! có bay qua chốn ấy
 Hỡi ơi ! ta nhận hồ bạn ta rằng :
 Ban năm xưa còn nhớ bạn xa chăng?

Và bởi gió kia chưa chắc đã đáng tin, chưa chắc đã khỏi lãng quên mong lời nhắc kia tới người xa vắng nào nhà nữ thi sĩ thường :
 Chiều chiều đôi mây trôi qua trời
 thắm
 Đem nỗi lòng in về lên mây bay.

Thực êm nhẹ, và cũng thực đơn sơ, và cả trong lúc chưa cay của nỗi lòng cũ ng vẫn giữ một điệu đơn sơ êm nhẹ ấy :

Gió êm êm lướt dài trên đồng mộng
 Sương mờ mờ phoi phoi chớp chớp bay
 Tôi muốn đắm, bạn ơi, trong ánh
 mộng
 Để cho lòng quên lãng nỗi chua cay.

Chúng ta là người đọc thơ, nên chúng ta có một sự mong muốn ích kỷ đôi chút. Ta muốn thi sĩ đừng quên lãng vội, và cay đắng nữa, chưa xót má, để cho những giọt lệ kia đọng thành những hạt ngọc quý nó bắt ta nâng niu một cách đau đớn — nghĩa là nó khiến ta hài lòng hơn.

Nhưng ở bài thơ khác, nỗi hiu quanh trong lòng ta cũng được vỗ về. Bài ấy đề là « Thu ». Cái buồn lạnh của mùa này trong điệu thơ cô Hương Bình cũng khéo nhắc lại ở câu thứ tư của mỗi đoạn. Thơ cũng theo văn cách, mỗi câu tám chữ, nhưng câu cuối chỉ sáu chữ, bằng xuống như một câu điệp khúc của một bài dân bộ lời.

Tôi đã thấy đàng thu vương vấn khó
 Đọng trong mây, chầm chậm ám
 trời cao.
 Tôi đã thấy gió đầu về khiến rơi —
 Lông người hiu quanh làm sao !
 Tôi đã thấy nắng tươi màu nhạt sắc
 Hoa khốc hương, bướm vắng ngời
 nắng bay,
 Cây tiếc lá, cảnh sương chim biếng
 nhác

— Thu buồn n, tôi cũng buồn lây
 Bướm, chim, hoa, lá với khối,
 mây thấy là tả trong thu buồn của
 cô Hương Bình và cũng đem lại
 được cho ta đôi chút lạnh lẽo.

Thế-L

THƠ ĐƯỜNG

Khúc giang

THƠ DỊCH

Trên sông Khúc

Trên bồi nhật nhật diên xuân y,
 Mỗi nhật giang đầu tận túy qui.
 Từ trái tâm thương hành xử
 bừ,
 Nhân sinh thất thập có lai hy.
 Xuyên hoa giáp điệp thâm thâm
 hiện,
 Diêm thủy thanh đình khoan
 khoan phi
 Truyền ngữ phong quang cộng lưu
 truyến.
 Tam thời tương thưởng, mạc
 tương vi.
 ĐỔ PHỦ

Khôi bệ vua ro, cổ áo hào ;
 Bền sông say khướt, tôi lần mai.
 Nợ tiền mua rượu đầu không thế?
 Sông bày mười năm đã mấy
 người ?
 Bướm bướm luồn hoa phơ phất
 lượn,
 Chuồn chuồn rờn nước lừng lờ
 chơi.
 Nhân cho : quang cảnh thường
 thay đổi,
 Tạm chút chơi xuân, kéo nữa
 hoài.
 TÂN ĐÀ

Lời ba cáo cho khách phong tình, ai cũng nên biết :

Đã rành một số tiền lớn để theo một công cuộc trong 3 tháng.

CAM ĐOAN CÁC NGÀI KHÔNG MÁT MỘT XU NHỎ.

Bắt đầu từ 1er Novembre 1937 này, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC chưa không hẳn cho các người, bị lòa ra mắt, buổi tức, bị Giang-Mai hạch loét, quai soái, bị Hạ-Cam tấy sỏi lở loét. Mục đích cách chữa không lấy tiền này là để giúp các bạn bị bệnh phong-tình khỏi phải vào tìm chọn một thứ thuốc nào trong khi mắc bệnh, vì hiện nay thực quá một số đồng các người bị kể sinh nhai của — đương đầu với giao-cầu truyền tín, kiếm cách lấy tiền, không giúp gì cho ai cả. Một mục đích nữa cho sự chữa không lấy tiền này, là để tỏ rõ cho mọi người biết nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC không riêng chỉ bán thuốc phong tình để kiếm lợi, mà còn những thuốc khác, chữa những bệnh khác, đều được quốc dân tiêu thụ rất nhiều. Thuốc chữa bệnh phong tình cũ, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC thì ai cũng biết tiếng, không cần nói nhiều, chỉ yêu cầu những bệnh nhân dù có tiền cũng vui lòng đến uống không, không nên ngần ngại gì, sẽ thấy sự tiếp đãi lịch sự, cách chữa bệnh chắc chắn hợp vệ sinh cũ. Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC mà nhiều người đã biết tiếng và ca tụng từ trước đến nay. Cuộc chữa bệnh phong tình không lấy tiền này sẽ thi bệnh ương 3 tháng, kể từ 1er Novembre. Xin hết thấy các giới anh em vui lòng giới thiệu cho khắp anh em giàu nghèo sang hèn đều biết, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC đã rành một số tiền lớn để chi phí vào công cuộc này. Ơ xa viết thư kể bệnh rành mạch và gửi theo tiền cước bằng Timbres sẽ có đủ thuốc để các ngài dùng đến lúc khỏi bệnh.

ĐUỐI NÓI M THÊM — Các ngài nào hiện đang chữa bệnh ở một nơi nào, thấy chưa đỡ hoặc chưa khỏi, mà các ngài đã trả tiền trước rồi, cũng đừng nên tiếc mà theo đuổi thời công, nên tại ngay nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC mà chữa các ngài sẽ không mất một xu nhỏ, mà cũng được khỏi bệnh.

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC cần bạch

điêm báo

Ông Có Lý
Lê-vân-Trương

ÔNG Lê vân Trương không đáng cho ta bật cười nữa: ông ấy đáng thương.

Vừa rồi thấy những người vui tình ôm bụng mà xem những cử chỉ huỳnh hoàng của ông, ông bực mình, ông nhàn, và ông đỡ tội cho *Ngày Nay*. Ông liền tìm được một cách báo thù gồm ghê: là vu khống.

Trên báo *Ich hữu số 94 (Ich hữu cơ quan của... sức mạnh) ông quả quyết nói rằng: Ngày Nay xin phụ cấp của chính phủ.*

Ông biết rằng *Ngày Nay* không buồn thiu như thế. Ông biết rằng ông có đã tâm khi nói cái câu buồn thiu ấy. Nhưng ông cần gì? Có đã tâm hơn một chút để báo được thù là tốt rồi, là rửa được hận rồi. Tội nghiệp!

Sự thành thục, đường hoàng, là sức mạnh của người làm báo. Ông, chủ trương một cơ quan biểu dương, khuếch sung, hoan hô v. v. sức mạnh; ông tìm được một sức mạnh mạnh nhất ở sự hân học và ở những phương lược khi vươn lên. Ông có là tâm một cách trắng trợn, một cách đường hoàng. Ông đánh bóng sự ở lên người ta, ngờ đâu trong cơn giận của ông, ông quên rằng ông đã tự bôi mình trước. Thực là đại đột. Và cũng thực đáng thương.

Thù thực riêng đây với ông: khi thấy ông khua gở lên những chiến trống sức mạnh ít lâu nay, chúng

CABINET D'ARCHITECTE
**NGUYỄN - CAO - LYUEN
HOANG - NHU - TIENG**
Architectes diplômés P. L. G. I.
Angle Rue Richard et
Borgnis Desbordes - Hanoi



BỒI — Chúng mình thường lại phải thay cho anh chàng giáo sư đáng tri kia cái khăn giặt bàn khác, tính sai mất rồi còn đâu!

tội tưởng xoàng ra ông Lê vân Trương cũng có ba hay bốn ý nghĩ hay hay để làm vốn. Ba hay bốn ý nghĩ hay hay đó quất tháo bằng những lời đồng đặc, nhờ thêm âm nhạc đưa đây, rồi phóng đại vào những ông loa kêu to, cũng làm vui thiên hạ được đôi chút trong cái... thời đại... nghiêm trọng này. Và cũng đủ làm thỏa mãn cái chí to tát của người muốn to tát: cười lên một cái ba toang, tay cầm một cái que làm rơi ngựa, tươm phía tả, quắc mắt nhìn phía hữu, thế cũng đủ cho óc ngây thơ tưởng tượng sung đột ở giữa ba quân. Áo ảnh vẫn là sự tốt đẹp làm lên tuổi đại của chúng ta và cho ông Lê vân Trương thấy mình là quan trọng.

Như thế thì ngờ ngẩn thực, nhưng không ai trách, miễn là ông đứng đánh đố võ gi. Sự ngây thơ vô tội lại đáng yêu nữa kia! Nhưng có ngờ đâu... có ngờ đâu khi chúng tôi cười, ông lại báo miệng nói một câu... ông lại bạo tay làm một việc... như nhớp!

Và khi đã nghịch bừa thì ông không khiến người ta cười nữa. Người ta thương hại cho nhân cách ông.

hat sạn

Chuỗi ngày

T. T. B. số 40, trong truyền ngân « Biết ai tâm sự? »

Từ bấy nhân nay, tâm chin năm trời đồng đồng nổi nhau bởi chuỗi ngày khó khăn tế lạnh.

Xin vớ biển ông Ng-t-Hoang bực tranh sau đây để câu van của ông thêm rõ nghĩa.



Cái mặt nạ lạ

Cũng trong truyền ấy:

Huy đánh bỏ rơi cái mặt nạ « yên đời » mà từ lâu, Huy vẫn dùng để che đậy những mảnh lòng tan vỡ.

Trường Mặt nạ dùng để che mặt thôi, chứ sao lại dùng để che đậy những mảnh lòng tan vỡ được?

Dấu đoạn trường

T.T.T.B. số ấy:

Trong thời gian ấy, tôi đem gửi Bền cổ cây xưa dấu đoạn trường. Dấu đoạn trường là cái gì thế? Hay dấu đây là động từ? Nhưng sao

Lêta

lại giấu khúc ruột đứt vào bên cổ cây xưa?

Xe ô tô của báo Trung-Bắc

T. B. T. V. số 6199 trang 5 trong bài « Tiệc tiễn hành... Hadong »:

...Khởi hành ở Sơn-la từ bốn giờ rưỡi, đúng năm giờ thì tới Hadong. Vì chỉ mất nửa giờ. Hẳn phải cưỡi máy bay, chứ đi ô tô thì làm gì lại mau chóng thế được. Hay trong đoàn ô tô đi từ Sơn La tới Hadong dự tiệc có cả chiếc xe nhật tin của bộ Luân nên bỏ ấy tự tiện bỏ phát hai chữ « Sáng » (4 giờ rưỡi sáng) và « chiều » (6 giờ chiều) đi để lóc bả có con rình minh nhất tin tức mau nhất thế giới, vì có chiếc xe mau nhất thế giới.

Con mắt quan sát

T. T. B. số 51 trong truyền ngân « Sài thành Hoa lệ ».

Trong toa hạng tư, nếu ta có con mắt tò mò quan sát ở cuối toa, sẽ thấy một chàng thanh niên có vẻ trong bộ âu phục tím đã phai màu.

Phải có con mắt tò mò quan sát ở cuối toa mới nhìn thấy được một chàng thiếu niên có vẻ trong bộ âu phục tím đã phai màu.

Sài-thành

Cũng trong truyền ấy:

Sài-thành là cửa thiên đường hay là địa ngục, ngoài nào ai biết. Nhưng nếu kẻ nào đã từng lần lúc với nó chắc sẽ biết cái mặt trái, biết đến xương, đến tủy, đến nguồn gốc cốt rế của cái Sài-Thành Hoa Lệ.

Thế thì còn ai biết Sài-thành là cái gì?

HÀN ĐÀI SAN

Câu ó

Tìm việc làm

Tiểu nữ vui về, đứng đầu, đã học qua một năm ở trường Nữ Su-phạm, giỏi pháp văn, muốn tìm chỗ dạy học ở tư gia hay làm cho các nhà buôn.

Xin viết thư hỏi Mlle Bùi-thị-Nho
Trình phố — Kiến Xương
Thái-Bình

HỘP THƯ

Có Báo Văn — Những số báo đó chúng tôi đã có.

Thờ may khéo của Quý Bà, Quý Cô

Cạnh nhà thờ lớn **MARIE** * Mission Hanoi

Đã được giải nhất và bội-linh bạc về thi may đẹp ở chợ phiên Haiphong, Huế, Hadong, Hanoi

Áo rét, manteau, pardessus, cape
nhiều kiểu tối tân 1937

Hàng Pardessus 1937-1938

Đệt bằng toàn « Poil de Chameau » Có 20 mẫu và dessins khác nhau. Không mất tuyết, màu không phai, mặc không nhàu, nhẹ và ấm. Những thứ hàng tốt đã có cũng không so sánh kịp. Đợi xem cho được các mẫu hàng.

Collection Pardessus de luxe

Charles M. T. & T. M. T.

Các ngôi sao được rất vừa ý, không bỏ qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy. — Các nhà tailleurs may những tissus C.M.T. & T.M.T. sẽ lược vừa lòng khách và tặng nhiều khách hàng.

TIN VĂN... VĂN

○ NG LÊ văn "rương nắm tay lại, chống vào cành hồng, một tay khác giờ thẳng, trỏ lên trời cao, nói một câu thắm thụy và mới la vò công."

"Ở đời này, từ ngàn xưa đến nay... sức mạnh coi trị thế giới!"

Rồi ông nâng chén, uống một tợp rượu bằng lòng.

Nghe tin này, người láng giềng của tôi bỗng dưng ra trầm tư mặc tưởng. Mấy hôm nay vắng trán ông ta có nhiều nét tư lự, đôi mắt quầng nhợt sực vật chung quanh mình.

Gặp ông được về nhà, tôi hỏi, thì ông đao mao thưa:

"Nên ta bại thì kẻ khác thắng, cho nên muốn sống thì đừng chết: ta nên hiền rường lịch sử nhân loại chỉ tằm ở trong cái chủ nghĩa mạnh được gần thua."

Rồi ông thở dài.

Ông hàng xóm tôi đang soạn ba cuốn sách để truyền bá cái tư tưởng quan trọng kia.

Và để cách mệnh thế giới.

Nghiêm mặt lại!
Đừng có cười ông hàng xóm và ông... Lê văn Trương.

Vì ông là người « hùng » — *homme fort* — xin hiểu theo nghĩa triết lý. Và là người hùng vì ông nói được, một cách rất thâm thúy, cái triết lý sức mạnh mà chưa ai (này đúng có cái!) chưa ai nghĩ đến bao giờ.

Ông Trương xin hỏi « *nhữ-ty* kẻ cười cợt được cả trong khi (nguyên văn) ... cần nên hưởng lên bản thờ bô » rằng:

"Các anh đã bao giờ (khó khăn thay!) vào nơi rừng thâm chưa?"
Hỏi màc thế thì ai là người hùng được?"

Bởi thế, ông lại hỏi dồn:

"Các anh đã bao giờ hỏi hộp nghĩ đến con hổ, con báo nó rình các anh ở trong một bụi cây, hay con chồn nó nằm chần ngang đường các anh đi chưa? Các anh đã có lần nào phải sực hãi khi tưởng-tưởng đến muôn, nghìn sự nguy hiểm của rừng sâu nó chờ các anh ở dưới một chiếc lá, ở đầu một con đường quặt, ở bên suối nước chưa?"

Chưa ư? Thế thì anh tài bằng ông Lê văn Trương sao được?

Ông Lê văn Trương (nói nhỏ cho anh biết) ông Lê văn Trương đã đi

—Thôi chết rồi. tôi lại nhầm đơn đến đến Bạch-mã còn số đến số cầm Hàng Trống!



rừng về đấy. Mười năm luân lạc, anh tình... Có phải chuyện chơi đâu!

Ông đã vào nơi rừng thâm. Ông đã hỏi hộp nghĩ đến con hổ và con báo, và cả con trăn nữa. Ông đã sợ hãi nghĩ đến muôn nghìn sự nguy hiểm của rừng sâu...

Sự gian lao rèn được ông thành « người hùng », biểu dương được một triết lý rất đắt tiền. Sự gian lao lại có thể khiến người khôn như kia đấy.

Vậy, ông nên luân lạc mười năm nữa đi.

Ông Trương Từ đạo nọ đã trở đi với AN LẠNH LỪNG.

Bây giờ lại trở về với AN LẠNH LỪNG.

Cứ đi đi về về thế cũng đủ nhọc. Tôi chỉ lo ông lung tung vấp ngã vì cái ảo thuật quan tòa của ông

« Dưới bóng thần Vệ-Nữ » a giới ta nói chuyện « bù khú ».

Duyên của báo *Tích Hữu* đấy.

« *Thì đây các ngài trông (Cổ Lý viết thế) cái áo tằm nó sứt vào da thịt. Kìa những đường cong thân-thiền nó chóc (!) vào đồng-tử, nó bắt tưởng tượng chạp qua lần tea mỏng, rồi thêm dệt nên những cái... bù khú — chẳng biết có thật là bù khú không, nhưng theo tưởng tượng thì hăng bù khú đã ».*

Viết đoạn, Cổ Lý bỏ bỏ lên cười. Có duyên lạ!

Nhưng đó mới là cái duyên... (xin lỗi!) cái duyên... bù khú.

Đấy là cái duyên có một vị đậm đà hơn:

« *Ái-tình không tưởng tượng, ái tình chết. Ái tình thì như bát thang.*

VUI... CU'OI

Của D. Khanh

Đánh vợ hai, đánh mẹ ba

Một hôm, Lý Toét ra bờ sông xem tàu thủy.

Cu đang gắp gầy nhìn vào thuyền nước mắt vừa đỏ, thì thấy một người đi ra, mừng người trong thuyền:

— Bỏ chết toi! Bỏ ăn hải! Mày đánh vợ hai cái, đánh mẹ ba cái.

Cụ lý húc lên một tiếng, lồm lồm:

— Ông vô phúc thật! Đánh vợ có hai mà đánh mẹ những ba...

Thì ra cụ không biết đó là bác lái Nghé mồng em đánh « vợ » hai chai nước mắt và đánh « mẹ » mất ba chai.

Của Đoàn Quốc Sĩ

Bạc giầy

Lý Toét thấy người hàng mã đương làm « bạc đồng » và tiền trình bằng giấy, liền nói với bác phó mã:

— Bác làm trông cũng khá đấy, giá bác làm « bạc giấy » cũng giống thế thì hay quá.

Bạc giả

— Bác làm ơn tiền cho tôi 100 đồng.

(Cười hờn hờ) — Ở thế thì hay quá.

— Vàng một trăm đồng bạc giả.

Hiểu nhầm

THẦY — Các anh phải biết, lát cả sr không may đều có thể xảy ra thế, trong đời mình.

TRÒ (ở nhà quê) — Thưa thầy thóc lúa thì sảy được, chứ cái « không may » thì sảy thế nào được.

Gọi bằng ông

— Thầy giáo tao gọi tao bằng ông kia.

— Thế thì thầy giáo mày chữ chữ này đấy!

— Không, thế này nhé, tao viết bài thơ « Con mèo ngừ đến tòa báo Nam-nhí, mà thầy giáo tao chủ bút. Tuần lễ sau trên mặt báo tao thấy: Ông Nha Trang — lên hiệu của tao — bài của ông không đăng được.

BIỂU DƯƠNG



Ồ. LÊ-VĂN-TRƯƠNG (diễn thuyết) — Thưa các ngài, đây là một người có tâm huyết, phát huy được triết lý của sức mạnh, biểu dương được một tôn chỉ thiêng liêng, thờ trái tim đỏ, danh dự và tổ quốc; người mà quốc dân cần phải biết đến và ca tụng; người ấy là, thưa các ngài...



...ông Lê văn Trương vậy

TỪ 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỞ

NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ PHẠM-QUANG-ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRẺ CON

N° 66 Rue Richaud. Téléphone 333

La préparation au CEPFI

Tờ học báo của các nam nữ học sinh đi thi bằng Sơ học Pháp Việt, lớp Moyen 2è Année và các bạn muốn luyện thêm pháp văn không cần thầy. Do các giáo sư lãnh nghề trưởng Henri Russier, trưởng Normal de l'E.P.S., trưởng Đờ hữu Vị và trưởng Nguyễn văn Tông viết giúp

Giá báo

Niên học 1937-38 1\$30

Mỗi số 32 trang 0.04

Báo quán, 55 Route de Huế — Hanoi

Chủ nhiệm: Mr NGUYỄN-VĂN-SÂM

NHỮNG SỰ LẠ LÙNG CỦA CÁCH TRUYỀN ÁM

VÀO SỨC VẬT Cũng như vào người ta

Ta đã biết những kết quả lạ lùng của cách truyền ám thôi miên (*suggestion hypnotique*) tới bực nào. Nhưng người ta có thể truyền ám loài vật không? Những cuộc thí nghiệm mới đây trả lời cho câu hỏi ấy.

NHIỀU cách thử mới khiến người ta tin rằng ta có thể truyền ám vào loài vật nhiều điều trái ngược hẳn với sự thực! Nhưng con vật bị truyền ám như thế cũng hành động như người ta. Trong một tuần lễ, người ta tiêm cho một con chó một ngày đúng 1 gramme morphine (một chất lấy ở thuốc phiện ra). Con chó chịu ảnh hưởng của thuốc tiêm cũng như các sinh vật khác, nó ngủ. Sau mỗi khi tiêm, bác sĩ Lelovsk y lau chỗ đầu tiêm bằng một miếng vải bông. Ngày thứ tám, con vật đã quên với cách tiêm rồi, nhà sinh vật học chỉ lau thôi chứ không tiêm thuốc gì hết. Thế mà lạ quá, con chó cũng cứ động y như khi bị tiêm thuốc, rồi ngủ tít. Nó đã bị lừa vì một cử chỉ đã quen, nghĩa là miếng vải bông sát nhẹ vào da nó.

CHUỘT BÔNG NAI VÀ CÁ CHÉP

Ta nhận được rằng, trong trường hợp trên, người ta đã dùng chó vào việc thí nghiệm, tức là loài vật có trí khôn và cũng dễ cảm xúc. Nhưng người ta thí nghiệm chuột đồng như sau này thì các bạn bảo sao? Trong vài ngày người ta giữ con chuột rồi tiêm vào nó nửa gramme máu cừu. Để chống lại chất lạ kia, thân thể chuột sinh ra một chất để bài trừ sự truyền độc (cũng như thân thể người ta khi bị bệnh, những hạt máu trắng trong người sẽ tăng nhiều lên, để giết vi trùng). Trong hai tuần lễ, người ta cứ

tiêm như thế, thân thể chuột càng sinh ra chất để bài trừ một nhiều. Một hôm người ta không tiêm nữa, chỉ gói vào sau tai nó thôi. Thì ta thấy một sự lạ khác. Thân thể con chuột bị lừa và cứ sinh hoạt như khi vào bị tiêm. Chất trừ độc kia vẫn sinh ra ngày một nhiều.

Trường hợp lạ hơn hết là một con cá chép bị chết đói vì cách thí nghiệm kỳ ám thí. Người ta bỏ nó vào một cái bình thủy tinh. Bình này bỏ vào trong một cái bể cạn có thả vài con cá nhỏ có thể làm mối cho cá chép. Chép trông thấy, săn đuổi, nhưng vấp vào thành bình thủy tinh. Vài hôm như thế mà không có kết quả gì, chép bỏ cuộc săn đuổi. Khi ấy người ta bỏ bình thủy tinh đi cho cá chép và mấy cá con sống chung trong bể. Nhưng chép đã bỏ hết hy vọng có thứ ăn rồi đến nỗi bơi đến chỗ ngăn đã bị vấp trước thì ngừng hẳn lại và chịu chết đói, dù chỉ phải bơi quá ra một chút thôi! Thí nghiệm nhiều con chép khác: kết quả tuy không nguy hiểm cho cá như lần trước, nhưng cũng phải tới bốn năm ngày chúng mới nhận ra sự hay đời.

ỐC NGƯỜI TA

Những cuộc thí nghiệm sức vật ấy xong, kể tiếp đến những cuộc thí nghiệm trẻ con mới đây. Với thí nghiệm này chúng cũng không xa một con vật. Kết quả cũng ná như trên. Thí dụ người ta quạt nhẹ vào mặt đứa bé lúc nó sắp khóc. bỗng thôi

lắc một cái chuông nhỏ. Đứa bé bị luồng gió bất kỳ, ngưng lại, nhắm mắt rồi người không khóc nữa. Sau khi đã làm lại nhiều lần và kết quả giống nhau, người ta không quạt nữa và chỉ lắc chuông thôi. Kết quả vẫn thế. Nghe tiếng chuông, đứa trẻ nín không khóc nữa.

Tất cả những điều đó đặt một câu hỏi: nguyên do, cái gì đã phát động? Ốc, nghĩa là trí khôn, bay cơ thể, không có liên lạc gì đến ý trí? Vì những người lớn cũng không phát động khác gì trẻ con hay loài vật. Chúng cho điều đó, ta hãy xem người ta thử cách chữa bệnh *hydroptisie*, nghĩa là bệnh sinh chất độc trong người. Người ta thường chữa bằng cách tiêm thủy ngân để loại nước độc ở trong mình ra. Tiêm như thế không phải là không nguy hiểm. Một y sĩ người Úc, bác sĩ Bix, định chữa bệnh ấy bằng cách khác. Ông bắt đầu tiêm vài ống thủy ngân; nhưng lúc cơ thể đã quen, ông đổi cách chữa và chỉ tiêm muối thường thôi: người ốm vẫn sinh hoạt như trước. Muối đã làm cho nước độc trong mình rút bớt ra cũng như thủy ngân! Cơ thể đã bị lừa.

Nhưng trường hợp lạ lùng hơn hết thấy là cái tai nạn xảy ra cho một người thí chữa máy điện ở Mỹ. Chẳng ta làm trong một nhà máy điện có một luồng điện rất mạnh. Chẳng luận luôn sự điện giật chết, tuy đã có đủ cách đề phòng cẩn thận. Thế nhưng một hôm chàng sợ phải giẫy điện và ngã chết

trời, với đủ các dấu vết của người bị chết vì điện. Thân thể rúm lại, da chỗ đó chỗ tím bầm. Nhưng cuộc điều tra làm nảy ra một sự lạ lùng. Chính lúc người khôn nạn kia chạm phải giây thì giây không có truyền điện! Chẳng đã chết vì tự kỷ ám thị, và điều lạ nhất là mình mấy có dấu vết.

CON QUẠ

Một cuộc thí nghiệm khác đáng chú ý hơn vì đây thử những chim không bắt về để dùng vào việc thí nghiệm. Gống quạ biết đến tới ba! Người ta đã làm cách nào để biết được? Trước một chỗ ăn trong núi, người ta rắc vài miếng thịt để dử quạ đều. Nhưng chúng không mang tới, vì đã hiểu rằng người ta trù ố chỗ ăn. Để đánh lừa quạ, ba người khác kéo tuôm vào chỗ ăn, rồi hai người quay ra, còn người thứ ba ở lại. Quạ vẫn không nhúc nhích. Lẽ tất nhiên là chúng hiểu rằng người thứ ba còn ở trong.

Vì thế chúng biết đến tới ba. Và xét ra điều này là đúng: khi nào người trở lại, vào trong chỗ ăn rồi chỉ có ba người ra, quạ cho là lần này vô sự vì chúng đã trông thấy ba người trở ra đi. Làm một cái tình trí đối với chúng quạ cao. Con số ba là giới hạn óc làm tính của quạ.

Mấy trường hợp ghi chép trên tỏ ra rằng sức truyền ám có thể áp dụng vào người cũng như vào loài vật. Nhưng cách truyền ám vẫn bí mật không ai hiểu; khéo dùng ra sẽ có những kết quả rất hay.

René Pax (Miroir du Monde)

M. lược dịch



X. X. — Con bò đực có khác con bò cái không?
— Có khác chứ. Con bò cái là mẹ con bê, còn con bò đực là bố!

Bùa yêu nhân đạo

Đấu trí: ai không tin thần học nên ra lĩnh 6000\$

Đây là ảnh Mme LESPILIN, luật khoa tiến sĩ đã nhờ phép nhân đạo này, gây dựng được hoàn toàn niềm phúc, là một môn sinh rất tốt sáng hiện nay tự ý nhận việc tuyên truyền phép đó ở Pháp và Áo-châu.

Tháng riêng ta này, chúng tôi có việc, cần đi Paris ngay, bạn nào chậm trễ không được học đừng ăn hạn.

Cùng các bạn trai, gái, già trẻ, các bạn muốn cho vợ chồng tuyệt sạch giá trong, không chia sẻ trái tim cho kẻ khác, các bạn muốn kết duyên cùng người xinh đẹp, giàu sang, các bạn hãy học phép thần kỳ của quan tri-chúa tri-sứ LƯƠNG-VĂN-HẢI tiên sinh. Về bùa yêu, học giả Tây phương chưa giảng nghĩa được sự bí ẩn, nên nhiều bạn nam nữ Pháp sau khi học được phép thần kỳ này, liền đem ra dùng thử. Nguyên do bản thể loài người chỉ phải cho thần trí người mà ta yêu mến cũng yêu mến trở lại ta cho được công bình. Nguyên do bản thể loài người chỉ phải cho thần trí người mà ta yêu mến cũng yêu mến trở lại ta cho được công bình. Nguyên do bản thể loài người chỉ phải cho thần trí người mà ta yêu mến cũng yêu mến trở lại ta cho được công bình.



Chỉ có, có yêu cầu chúng tôi giải quyết, vậy chúng tôi cũng giảng giải ra đây để các bạn cũng hiểu rõ: e Có người nhầm, tưởng bản chất bùa yêu là những thuốc hương dương nhưng có phải thế đâu. Hương dương chỉ làm cho người xinh đẹp, giàu sang, các bạn hãy học phép thần kỳ của quan tri-chúa tri-sứ LƯƠNG-VĂN-HẢI tiên sinh. Về bùa yêu, học giả Tây phương chưa giảng nghĩa được sự bí ẩn, nên nhiều bạn nam nữ Pháp sau khi học được phép thần kỳ này, liền đem ra dùng thử. Nguyên do bản thể loài người chỉ phải cho thần trí người mà ta yêu mến cũng yêu mến trở lại ta cho được công bình. Nguyên do bản thể loài người chỉ phải cho thần trí người mà ta yêu mến cũng yêu mến trở lại ta cho được công bình.

cảm, hoá cảm sinh ra ái tình, ái tình sinh ra một loài người và xã-hội vì bùa yêu có sức thần kỳ làm cho hết thảy mọi người nhân hậu, liệi nghĩa hết. Một người dùng phép đó chữa bệnh cũng bị thần tuyến của người yêu chính phục tất cả bệnh tật được thuyên đừc ngay. Sức này học giả An Mỹ gọi là thần chiến bị chính phạ lợi vậy. Thần trí loài người được không thần máy thông tin, vừa là máy tiếp tin. Về học thuật nhân đạo, Thần Sion đấng pháp. Trong đấng pháp, có tình trí sáng mà nó là một lý không phải cho ăn uống chi. Như bạn đừng có giận đấng pháp duyên với người xinh đẹp, giàu sang, có gần hay ở xa thì qua bị chông, anh em, bạn hữu, chủ nhân, quan trên, dân dưới, người Sion đấng pháp, bạn chỉ luyện phép vào nước. Nước này là người nhà đó (ái tình huu đức trong khi luyện phép) chỉ theo những lời ban nói. Phép này khoa học gọi là Thần học phân nhiều các bạn đều xin học có cái hay phép Trong đấng pháp liên kích động. Các bạn đó chiếm hết tâm hồn của mình sống hay nhay vào lửa, họ cũng vì lòng họ chỉ cho họ sống Trong phạm vi nhân đạo, phép thần kỳ là sức mạnh sống của họ. Họ tin hết trong giá trên đường tình mà sống trong cảnh hạnh phúc. Họ sống, điểu trên các báo nguyên nhân như thế: có người làm đấng Đấng trên bề trên, vì giống họ của con. Châm cứu bằng cứu khổ chất đóm và ít ai đau lòng vì nỗi sợ chúng chất đóm cứu khổ chất đóm, họ phạm tội giết người hoặc chất đóm



LU'Ơ'M LẶT

trời năm khảm mắt hai lần không mất tiền.

Dành riêng cho họ, có những nhà chữa mắt chuyên môn giỏi nhất ở Luân đôn và cả những nhà bán kính chuyên môn có danh tiếng vì lẽ tất nhiên là những thứ kính rất cũ kỹ, họ cũng được dùng không mất tiền.

Song muốn có những lợi quyền ấy, ít ra phải đóng tiền.

Nhưng hẳn là chưa hết vì nếu « nghiệp đoàn » những người đeo kính đã thành lập nên như thế, thì mai sau biết đâu hội chúng tôi những điều kiện kia khác

(Miroir du Monde)

Một con vật chạy nhanh ghê gớm

TỪ khi Malcolm Campbell chiếm giải quán quân hoàn cầu về ô tô chạy nhanh, đi được 485km 175 một giờ, ngày 5 Septembre 1935, địch thủ của chàng là Eyston lúc nào cũng mơ ước chạy nhanh hơn.

Xe của Eyston, sức mạnh hơn hết, cả các xe ở hoàn cầu xuất sản từ trước đến nay, đã chiếm được ba giải quán quân.

Kiểu xe do chính tay Eyston vẽ. Xe dài 12 thước và hình dáng một cái thoi, đứng sà trông như một con cá.

Xe có tám bánh. Bốn bánh trước đã tính trước theo lối bánh xe lửa, bốn bánh sau xếp liền hai bánh làm một.

Lốp xe khàn toàn bằng tay và trị giá tới 13.000 quan một chiếc.

Hai bộ máy kiểu Rolls-Royce sức mạnh ba nghìn mã lực một - cứ theo thuyết là - khiến xe có thể chạy nhanh tới 650 cây số một giờ. Máy có kém những bộ phận mỡ gas rất mạnh.

Nếu khi thử xe, chạy nhanh đúng như đã tính trước thì hẳn sẽ chiếm đư chức quán quân của Campbell.

Những bộ phận bầm xe làm theo lối riêng, tựa như lối hầm khi. Khi bầm, có những cái đĩa để lên khớp để mặt bánh xe. Sức nóng bốc ra lúc bầm mạnh đến nỗi có thể làm sôi được tức khắc 200 lít nước.

Vì thế phải kềm một cái quạt riêng vào máy để quạt máy bầm cho lạnh đi.

(Vu et Lu)

Một tay xoay sở giỏi số 1

MỘT người Mỹ làm ở một xưởng máy xứ Queensland bên châu Úc, đã nêu một cái gương rất hay về cách xoay sở trong đời.

Khi William A. Carwin - đó là tên người Mỹ ấy - nhả ra rằng tiền của quỹ giúp người mất nghiệp không đủ giúp cho chàng, với cả gia đình chàng, để đơm đến ngày có việc làm, chàng không ngu lòng và... quyết định dạy âm nhạc cho vợ chàng và sửa đũa con chàng từ 5 đến 17 tuổi.

Carwin là một tài tử dùng cây đàn violin rất giỏi. Nhưng chàng muốn dạy cho mỗi người trong nhà một thứ đàn khác nhau, rồi ban âm nhạc « bắt ngờ » ấy bắt đầu đi vòng châu Úc và được hoan nghênh nhiệt liệt.

Trong ba năm nay, ban âm nhạc Carwin đã đi tới hai nghìn cây số. Họ có một cái ô tô nhỏ rất đẹp và ở trong ấy.

Những trẻ con không vì thế mà những tiếng việc học hành. Ban âm nhạc ở một đô thị nào cũng ít ra từ từ hai đến ba giờ nên trẻ con đi học ban ngày, vì tới một phút đi đàn, còn đi đường thì từ từ bây đến thoi thai.

Chàng Carwin nói rằng ban âm nhạc của chàng có thể đem đến trên nghìn bài.

(Vu et Lu)

Đời nhuộm hồng

MỘT đây người ta đã thử đề tìm một mẫu thích hợp cho đường cái hơn hết. Vì có thể nhuộm được nhiều màu khác nhau thay cho màu hắc vì tới lắm nên nhiều thành phố đã nảy ra cái ý kiến tìm một mẫu thích hợp để có sức tránh những tai nạn xảy ra khi đi đêm.

Những nhà kỹ sư đã lựa màu hồng, một màu hồng nhạt, màu hồng dịu, lina như thích hợp hơn hết.

Chúng tôi muốn cho đó là do phần lớn ở những điều kiện về ý trí, và những bác tài, khi trông thấy cuộc đời nhuộm hồng, thì sẽ có sức giữ gìn nó hơn trước.

(Miroir du Monde)

Sự chóng mặt của giáo sư Piccard

GIÁO SƯ PICCARD vừa tuyên bố bề lớp thượng tầng không khi để theo đuổi công việc tìm tòi ở dưới đáy biển. Mặt hôm tiếp các nhà báo ở một khách sạn Paris, ông thiết khách bằng rượu porto hết thấy, còn ông chỉ uống nước lã. Người ta lấy làm lạ, thì ông cất nghĩa :

— Ở 15.000 thước trên không tôi không thấy chóng mặt, nhưng một cốc porto thì làm tôi trởng đau ngực dữ dội.

Một nhà báo liền trả lời :

— Thưa giáo sư, tôi có một ý kiến ! Khi lên tới thượng tầng không khí, giáo sư nên uống một cốc porto rồi tả cho chúng tôi như thế này : « Ở trên trời, tôi đã trông thấy trái đất bằng ngọc thạch nào ! » Một thiên phóng sự hay biết chăng nào !

(Lu et Va)

Ông hoàng nam mãnh

MỘT hôm, trước hồi nước Pháp chiếm cứ Maroc, ông hoàng Moulay Hafid mới chuyển với một sứ thần Pháp đem theo các lễ vật thuộc địa và khoe khoang nước mình :

— Nước Pháp là một nước đẹp hơn hết cả hoàn cầu, thịnh vượng hơn hết, cách cai trị giỏi hơn hết... Khi hậu mai mẹ, đất tốt, những thành phố to lớn lung lay.

Moulay Hafid trả lời :

— Nếu nước ông tốt đẹp đến thế, thì ông đến tìm cái gì ở Maroc nghèo khổ của chúng tôi này ?

(Va et Lu)

M. dịch

Ngày Nay

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, Đường Quan-Thành, Hanoi

GIẤY NÓI SỐ 874

Giá báo :	Một năm	Sáu tháng
Đông-Đương	3 200	2 000
Pháp và thuộc địa	4 200	2 500
Ngài quốc	7 500	4 000
Các công sở	6 000	

Mua báo kể từ 1er và 15, và phải trả tiền trước.

Giám đốc : Trần Khánh Giư

Về việc đăng quảng cáo trong N. N., xin thương lượng với ông Nguyễn-trọng-Trạc
80 - Đường Quan Thành, Hanoi

— Tại sao tao hỏi mày, 5 với 2 là mấy, mày không nói được. Tao hỏi nó, nó nói không, mày lại dám tát nó ngay giữa mặt tao ?

— Bớ tôi tên là Bậy. Ai bảo nó không kiêng tên húy bố tôi.

Làm cách nào cho mắt ngủ tới ?

PHẦN nhiều những cách người ta thường dùng để làm cho mắt ngủ tới thì ta ăn tỏi, không được công hiệu. (Như tranh, cam, cà phê, đầu bắp hà, hồi v. v.) Ta ăn tỏi, lúc thở hơi ra thấy hôi, vì chất tỏi (chất ailaline) ngấm vào máu rồi truyền sang phổi rất chóng. Vậy mũi hơi ấy là do ô phổi đưa ra chứ không phải ở dạ dày như người ta vẫn tưởng. Một cách chắc chắn làm cho mắt ngủ tới ấy là làm ngấm protoxyde d'azote như người ta vẫn làm để đánh té khí chữa răng hay mổ sê. Nhưng hẳn đó không phải là một cách tiên dụng. Chỉ có một cách tây hay ô phổi sau này rất giản dị và không tốn gì cả : sau bữa ta đi ra đờ công toilet, uống chừng ba mươi centilitre nước thường, - đó một chén nhỏ - trong khi uống lấy tay bịt lỗ mũi cho chặt.

(Voilà)

Hội những người đeo kính

ĐÂY là người Anh - bao giờ cũng tìm cách lập những hội mới lạ - đã lập nên cái hội mới ấy.

Những người đeo kính vào hội, phải đóng một món tiền nhỏ, có quyền được

tuổi gọi là trong tay. Bà yêu tăng về đẹp cho gia đình mọi người nam nữ đả bac ác, tăng lên đến đâu cũng về nên nh phúc tâm hồn người khác dù về trong đất đờ thể thể này về sức đờng của tương đương làm cho tâm hồn người đó là thân giao cách cảm lực. Người chiến thắng bị người thắng khác - một bộ máy vô tuyến kỹ thuật về dùng vừa là đẹp đó, Lương thiên sinh có hai phép: Trong đồng pháp và in là phép có mệnh cho mọi người. Siêu đẳng pháp rất thần diệu, hoặc có gia đình rồi nhưng vì cảnh ngộ, bạn cần kỹ về quan biết hay chữa quỷ biết, hoặc bạn cần cho cha mẹ, vợ về tiền mệnh châu thần, chữa bạn mọi điều số thích thì bạn học hành tốt khi lại nhà người bạn số cần. Trong thí một mọi đó cho quá khổ bạn rất nhiệt liệt, ai cũng vui lòng nghe các cách làm thí phép ông ông, vào kỹ thuật kỹ thuật. Nhưng ông và Siêu đẳng đồng thí hành cùng một lúc theo cách Song về phúc người về và thân quyền đó bảo họ lối xuống ô tình nghĩa. Không dùng thí tán vợ chồng người được. Nhưng chúng ta của mọi người, trai, gái, già, trẻ, đáng thí vợ và, đầm thân. Hàng ngày bao nhiêu bi-kịch, tội ác, sự tử, đáng lab trường ! Người đời khác chỉ những tình ngộ nó, đáng thí họ ? Nhưng có bà yêu khác chỉ có phù phao nó phẩm đó, chia sẻ trái tim, gia đình ta nói, hẳn sẽ can tâm đả đả. Chúng tôi đã tiếp được nhiều lễ tạ và lời khen

của các bác trí thức thân-hào Tây, Nam, khách đã biết dùng từ lãn, vậy trích đáng lời khen của M. Martial Berthelet, ingénieur. Parc Joséphine à Tam-Đào (Vinh-yên) kỹ-sư đã vui lòng cho trình đờng : « Bị tàng la lũng trong tư tưởng những hủ-vý này là những phép thử kỹ không nghi hoặc chi nữa. Các bạn và tôi, những phép đó cho chúng ta biết chân hạnh phúc ở đời, nó thảo đờ bao nhiều khổ tâm, tội ác, quyền sinh. Hết cả nghĩa chữ nhân ái là ở đó » Ces pillules, énigmes troublantes dans les spéculations sont sans doute des moyens de génie, Trésors inestimables. Ils nous ont permis de goûter le vrai bonheur de la vie en déchargéant bien des maux de l'âme, des crimes, des suicides. Là, tout le sens de la charité n'est. Truven giầy rất rõ ràng cái một lần là hoàn toàn làm được. Hiên lực rất lớn bền. Những phép này chúng tôi đã tiếp được nhiều lễ tạ và giấy khen.

Trung đẳng pháp 3p00. Siêu đẳng pháp 6p00. Người Tây, quan trọng phải trả gấp đôi. Người lao đờng Trung đẳng 2p00 Siêu đẳng 5p00. Chúng tôi có phép thần kỳ la lũng : phép trừ ác thủ để bảo bằng thần chú (trừ trảm con không sai một). Loại hồ báo tumb khôn làm, đi sản rất nguy hiểm, đánh thuốc độc không khi nào được. Chúng tôi thần chú vào con lợn con chó sống, đem hoặc chó rừng rừ. Hồ báo thấy vậy sống, liền thối, nhưng sẽ bị chết. Chúng tôi đại giá 6000p tăng, ai không tin thần học đầu tư vì chúng tôi là không có phép la lũng đó. Được cuộc lãn 6000p, thua chỉ trả 3000p. Thí nghiệm sắc nhĩa. Làm tờ cam kết tại phòng luật sư.

THỀ LỆ HỌC PHÉP. - Gửi recommend tên tuổi và mandat số tiền hàng phép muốn học đờng người Quân lý. Trong thư hứa làm la một số tiền (tùy tâm người học) sau khi đã được toại chí thì phép được. Sẽ trích một nửa giúp cho bố phước. Ban nào có điều chi muốn hỏi và muốn đờ công chờ đợi thì viết rừ trong thư : « Cần thì thế này... (tôi muốn thế này... Lương tiên sinh xem xét, nếu ứng dụng trong trường hợp đó, xin gửi phép contre remboursement Tên tuổi tôi... ở tại... Cần hỏi điều chi, gửi bi tem trả lời, gửi contre remboursement thêm 0p80 cuộc phí. Người học muốn phép gửi recommend đính thêm 0p20 tem. Bà yêu này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và cả tình học muốn phép gửi recommend đính thêm 0p20 tem. Bà yêu này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và cả tình học muốn phép gửi recommend đính thêm 0p20 tem.

Những phép này cần có vào thần trí học rất linh kỳ không phải là phương pháp mê tín dị đoan. Tiếp kiến các bạn lại thăm chiều thứ năm và thứ bảy từ 2h30 đến 5h30. Thư và mandat viết tên người "quân lý" : M. Đức professor Villa de Miroir du Monde 80 - Đường Quan Thành, Hanoi



Cơn gió thổi... là bằng rơi lác đác,
Càng rơi theo loạt nước đọng trên
cành
Những cây khô đã chết cả màu xanh
Trong giấy phút lạnh lùng tờ tôi ấy...

Thê-Lữ

O' đời tôi chỉ có hai người bạn thân nhất mà đành phải lần lượt, hể xa người nọ đến người kia: xa anh là một và xa... Tôi không nói tên nhưng tôi chắc anh đã đoán được người ấy là ai rồi. Là thật, tôi đã ngộ chuyện riêng của tôi với các bạn khác, nhưng còn anh, anh cũng sống với tôi bao nhiêu năm giờ thì tôi không dám. Đói với người bạn thân nhất, tôi lại ngưỡng nhất khi nói đến chuyện một người bạn thân nhất khác.

« Anh còn nhớ không? Đêm sáng giăng mờ, chúng mình đi chơi trên con đường Ngọc Hà, tôi đã định nói với anh rồi lại thôi. Bao giờ cũng thế, chúng mình không thể nói câu chuyện tâm sự gì hơi cảm động với nhau được ba phút. Anh thì lúc nào cũng nói đùa được, còn tôi cứ hay ực anh về cái tình đó, thành thử chúng mình chỉ dám ra cười nhau.

« Lần này tôi viết thư, chắc là anh phải xem, đầu anh muốn nói

đưa cũng không biết nói với ai nữa.

« Chưa nói, nhưng tôi chắc anh đã biết rõ chuyện tôi với Loan rồi, biết và hiểu hơn là tôi với Loan. Anh biết đã lâu và chắc anh vẫn thương chúng tôi lắm.

« Đến bây giờ tôi mới dám ngộ cho anh biết vì từ nay không lao giờ tôi còn gặp Loan và anh, đến thư tôi cũng không thể viết cho ai được nữa. Còn anh, anh viết vắn quăn, nếu anh có nhớ đến tôi, không gì hơn là anh thử cố viết để kể đời tôi ra. Những nỗi đau khổ, băn khoăn của tôi hẳn cũng là những nỗi đau khổ băn khoăn của anh, của các bạn chúng ta. Đời bạn ta, một bạn sống ở trong một xã hội đương thay đổi có những nỗi khổ chung, mà, oái oăm thật, những nỗi đau khổ ấy lại là những nỗi vui độc nhất của chúng ta bấy lâu... Anh xem, tôi viết của này cũng bí hiểm không kém gì anh.

« Xa anh, nếu tôi còn sống, được đọc văn anh...»

Đêm hôm nay, tôi đem bức thư của Dặng viết bốn năm trước ra đọc lại, không biết là mấy lần. Bốn năm giờ, sao khi từ biệt Dặng, tôi đã viết được vài cuốn sách, nhưng tôi không dám nghĩ

NHẬT LA BÀNG

(thay mấy lời nói đầu truyện « Loan, Dặng »)

đến việc viết truyện riêng của Dặng và Loan, hai người bạn thân nhất của tôi.

Tôi biết là cần viết, muốn viết lắm, nhưng không sao có đủ can đảm để bắt đầu, mà bao giờ cũng vậy, chỉ có lúc bắt đầu là khó thôi.

— Để lúc khác, có vội gì đâu.

Đò là một cơ tôi đem ra để tha thứ cho mình. Thành ra tôi cứ đợi, hết năm ấy sang năm khác.

Già tôi có thể bắt đầu được, viết xong ngay câu truyện đó, có lẽ tôi sẽ nhẹ nhàng, sung sướng lắm. Không viết, nhưng bao lâu nào có quên được. Cả một thế giới như rạo rức ở trong hồn tôi, làm tôi những lúc vui không thể nào hưởng vui một cách toàn vẹn được: một đám mây đen mờ tuy chỉ lớn vờn ở góc trời cũng đủ khiến cho tôi không dám yên tâm cất bước đi chơi, đành bỏ phi cả một ngày trong đep.

Trong bức thư, Dặng kể cho tôi nghe hể cả những nỗi khổ của anh và cuộc tình duyên đau đớn của anh với Loan. Anh không kể, tôi cũng đã biết rõ rồi.

Mấy ngày sau khi nhận được bức thư, tôi đương ngồi nói chuyện với vợ chồng anh M... và Loan thì đột nhiên anh vào chơi. Anh làm như nhân dịp đi qua ghé vào hỏi thăm anh M... Nhưng tôi, tôi đã thừa hiểu rằng anh biết có Loan ngồi trong đó, và đến từ biệt Loan lần cuối cùng. Tôi đưa mắt nhìn Loan thấy

Loan vẫn không đổi sắc mặt, điềm nhiên ngồi lấy ngón tay vẽ một màu giấy con bả rơi xuống bàn rồi lại nhặt lên bỏ xuống. Anh Dặng hỏi thăm vợ chồng anh M... mấy câu rồi đứng dậy xin đi ngay, hình như vội vàng lắm. Anh tỏ ý khó chịu, nhưng có dáng cương quyết. Loan ngừng lên chào Dặng, về mặt thờ-ơ, xa xăm, rồi cúi xuống ngay, và lại bắt đầu nhặt viên giấy lên vẽ.

Một lúc sau, trong khi ở ngoài có tiếng khóa cửa thì tôi thấy Loan bỏ viên giấy xuống bàn và lấy đầu ngón tay ấn thật mạnh cho bẹp hẳn lại. Rồi Loan ngừng lên vô cơ mỉm cười...

Đọc bức thư, cái cảnh hôm ấy hiện ra rõ rệt trước mắt tôi. Đêm ấy trời cũng lạnh như đêm nay, cũng về cuối thu. Tôi còn nghe thấy có tiếng một chiếc lá bằng khô rơi chạm vào tường rồi mới xuống sân.

Từ bấy đến nay, tôi không gặp anh, không được tin gì về anh cả. Tôi chắc Loan cũng vậy. Nhưng tôi có cái cảm tưởng rằng anh hẳn còn sống. Tôi mong thế để tôi viết truyện về anh được dễ dàng hơn.

Chiều hôm qua, tôi nhận được của một bạn đọc một bức thư giấy màu xanh đề: Saigon ngày mồng 7 tháng 3 năm 193... dưới ký tên: một người xa xăm, ở trọ nhà ông Trương Viễn 188 Đường Albert 1er Dakao.

NHÀ XUẤT-SAN LỚN
BÁN BUÔN NHIỀU
CÁC THỊ

CHEMISETTES

Chỉ có
MANUFACTURE CU GIOANH
68-70 Rue des Eventaüs — Hanoi
— Téléph. 525 —
MAISON FONDÉE EN 1910

Chữ viết không phải chữ của Dường, nhưng cái tên kỳ; người xa xăm làm tôi nghĩ đến anh và như một lời xa xăm thúc dục tôi viết.

Chàng đồng hồ đếm một giờ. Trời lạnh lắm. Tôi mặc áo vest oàng, quỳel tám lại buồng giấy bắt đầu viết. Đêm nay không bắt đầu được thì không bao giờ viết được nữa.

Trời lạnh, tôi đi bỏ cho ấm, đi thật mau, nện mạnh gót giày và cúi nhìn đường nghĩ trước đến cuốn truyện sắp bắt đầu viết. Một con chuột chạy ngang qua đường rồi lại vọt biển vào trong bóng tối. Biết bao nhiêu người bạn của Dường, tôi đã được gặp, gặp chỉ trong chớp lát rồi cũng lại vọt biển đi không để lại một vết tích gì. Cứ một quãng tôi lại thấy hiện ra những con chuột khác, đương kiếm mồi; có người đi tới, chúng chạy tán loạn, rồi tìm các lỗ cống chui xuống lánh thân. Nhờ có ánh đèn, tôi thấy lông chúng ướt át, ướt những nước cống nước rãnh và tôi đoán thấy trên thân hình chúng sự buồn thiu, hơi hăm của những nơi tối tăm mà chúng phải sống đầy dạn. Anh Dường đã có lần nói với tôi:

— Tôi sinh ra đã phải chịu một sự bất công là sống trong một cảnh giàu sang không thích đáng, tôi không có quyền hưởng, tôi không muốn hưởng. Tôi đau khổ. Vậy nếu sống an nhàn sang trọng mà đau khổ ngấm ngầm mãi thì tha cực khổ lắm thân mà có được sự vui vẻ trong lòng.

Tôi, tôi cho là anh đã tưởng lầm. Những cái vui khổ của anh không ở cảnh đời anh; sống sang trọng trong một tòa nhà lộng lẫy, hay sống nay đây mai đó trong cảnh nghèo nàn như hiện giờ, lúc nào anh cũng vẫn là anh, anh cũng vẫn có chừng ấy cái vui, cái khổ.

Anh phải sống vượt ra ngoài xã hội bình thường, vượt ra ngoài hoàn cảnh gia đình của anh, đó là một sự không thể tránh được mà không phải là tùy ý anh muốn.

Cái vui khổ của đời anh chỉ là cái vui khổ của một người hay nghĩ ngợi, không lúc nào mãn nguyện nên phải mãi mãi đi tìm một sự bình tĩnh cho tâm hồn, một sự bình tĩnh có mà lại không, gặp được nhưng lại mất ngay vì xã hội của anh sống là một xã hội đương thay đổi.

Dấu anh sống theo cảnh đời nào mặc dầu, lòng tôi yêu anh. Thương anh không vì thế mà khác. Lâm lúc tôi muốn tìm cách khuyến khích anh quay về với gia đình, với cảnh

Và lại, nếu anh có được điều anh muốn, anh có được sự yên ổn hoàn toàn, anh có được Loan thì câu truyện anh bảo tôi viết, tôi đã không cần viết nữa.

Những ý nghĩ liên miên ấy làm tôi quên bằng đường dài, tôi đến cửa buồng giấy lúc nào không biết.

Buồng làm việc của tôi đêm nay có phần sáng hơn mọi khi. Giờ rét đã làm rụng bớt lá ở những cành bàng vẫn che khuất ánh đèn điện ngoài phố chiếu vào. Trong cái

phát trống rỗng không tránh được lúc bắt đầu viết, theo thói quen tôi viết liền một câu, bất cứ câu gì vọt hiện ra trong trí:

— Trời muộn rồi...

Rồi tôi nghĩ yên lặng tự bắt buộc phải nhớ lại, gần như sống há i lại, cái thời kỳ còn gần gũi hai người, cái thời quá vắng lặng nề mà tôi muốn quên hẳn đi. Gió lọt vào phòng: tôi lật cò áo cho khỏi lạnh. Nhìn đồng hồ lúc đó kim chỉ đúng ba giờ. Trời đã rét, tôi lại ngồi như để đón một cơn gió lạnh ở xa hieu hắt thổi lại, một cơn gió rất nhẹ, nhưng dần dần làm tôi già buốt cả tâm can...

Bao nhiêu nỗi băn khoăn ngấm ngấm mà anh Dường đã phải chịu bấy lâu, tất cả những nỗi đau khổ của một đời anh như thấm lọt vào hồn tôi.

Tôi chán nản tự nhủ:

— Nhớ lại như thế làm gì?

Ngủ vậy, nhưng tôi vẫn cố lắng đợi những cái rung động mà gió lạnh thổi gian đem tới và mắt tôi vẫn không rời bóng ngòi bút chạy trên tờ giấy trắng...

Ồ ngoài, có lẽ gió thổi mạnh hơn vì tôi nghe tiếng lá bàng rung trên đường mau hơn.

— Gió lên... gió nữa lên.

Tiếng nói của một đứa bé va tiếng cười ròn tiệp theo luôn làm tôi ngạc nhiên. Tôi viết nốt một đoạn rồi chạy ra cửa sổ nhìn xuống, nhưng không nom rõ, chỉ thấy bóng chân song và bóng người tôi in trên đường nhựa.

Tôi vọt lật đèn trong phòng đi.

Trên đường khô ráo, tôi ngạc nhiên không thấy chiếc lá rụng nào. Tôi vẫn biết có những người đi nhặt lá khô đem về bán lấy tiền; họ chờ đợi rồi hôm nào lá đã chín lại có gió to, họ đem giở, đem thúng, lủ bầy lủ ba chừa nhau các phố rồi tập quết lượm. Ban ngày tôi đã nhiều lần được ngắm cảnh tượng đó. Nhưng tôi không ngờ đâu, đêm khuya lạnh,

NHẤT-LINH

(Xem tiếp trang 21)



đời cũ nhưng đã chậm quá rồi. Không thể được mà có lẽ cũng vô ích nữa. Không thể thay đổi được hẳn anh. Trí anh thì cảnh đời anh sống có quan hệ gì. Thà cứ để anh trong cảnh đời ấy, để anh đi tìm kiếm mãi; sự tìm kiếm không bao giờ ngừng ấy có lẽ là sự an ủi độc nhất của anh.

khung sáng của cửa sổ chân song in lên tường, bóng một chiếc lá vira rụng.

Tôi bắt đèn điện. Lúc ngồi vào bàn, giở sách và cầm đến bút, tôi thấy một sự yên lặng như tràn vào óc tôi; hai trang giấy đối với tôi lúc đó sao trắng thế, trắng một cách ngạo ngạo. Đè qua khỏi cái

NGƯỜI ĐI...

Ái - tình - phiêu - lưu - tiểu - thuyết
của **TRƯƠNG - QUANG - TIẾN**

Trên 200 trang và 23 bức ảnh chụp tại
TOURANE, HANOI, HAIPHONG. GIÁ \$45

Xuất bản: **30 NOVEMBRE 1937**

Lối văn nhẹ nhàng. In đẹp. Giá rẻ. Câu chuyện ly kỳ.
Mua buôn đó: **IMPRIMERIE JOSEPH VIẾT.**
Rue d'Ormay Saigon



Une silhouette élégante
s'acquiert
chez

VAN PHUC tailleur
Diplômé de coupe à Paris
avec Félicitation du jury
70c, Rue Jules Ferry Hanoi

Arrivage:
WEIBACH, VORMUS, GOLDAR YRAC CATS.

TRUYỆN BỐN NGƯỜI

của THẠCH LAM, HOÀNG ĐẠO, KHÁI HƯNG và THỂ LỬ

(Tiếp theo và hết)

T

ôi luôn cố rượu
nữa uống cạn để
nước giặt. Nhưng
giặt vẫn còn
nhiều. Chẳng cảm

tức nhắc lại :

— Thế nào tôi cũng gặp nó,
thế nào tôi cũng gặp! Nghe
chưa ?

Về khiêu khích của chàng làm
cho Thường và Thứ mỉm cười.
Thường hỏi :

— Nhưng gặp nó thì anh định
làm gì ?

— Làm gì à? Tôi mắng cho
con Lý một mẻ, còn thằng Tùng...

— Thằng Tùng cũng bị anh
mắng cho một mẻ nữa? Rồi anh
phồng con Lý lên nữa, rồi chúng
tôi lại cứ Tùng đi phồng lại, rồi
anh đi tìm lại, lại mắng, lại
phồng, câu chuyện cứ thế kéo
nối ra phải không? Không xong
đâu! Chỉ có một cách này điều
nhất, để làm mất mà vẫn giữ
được sự thân mật trong bọn
chúng ta.

Tạ và Thứ cùng chú ý nghe.
Huyện Thường háng giọng nói
tiếp:

— Cách ấy là... cứ để mặc
Tùng với Lý.

Hai tiếng « ờ » cùng phản đối
Thường, nhưng Thường ngăn
lại:

— Hăng đề tôi nói nốt. Ta cứ
mặc họ ở với nhau. Chẳng kíp
thời chây, thế nào Lý cũng bỏ
Tùng... Lý thì có chịu ở với ai
mãi đâu? Lúc đó, tha hồ cho
Tùng bẽ mặt.

Rượu uống đã bắt đầu có hiệu
lực. Cả ba người đều chuẩn
chàng và lười nghĩ. Nên cái lệ
của Thường ai cũng nhận ngay
là phải và vui lòng nghe theo.

— Ừ, phải rồi, lúc ấy Tùng sẽ
bẽ mặt.

Nhưng bọn Thứ, Tạ, Thường
đợi cho Tùng bẽ mặt cũng hơi
lâu một chút.

Họ lấy cái nhà Tạ thuê ở với
Lý làm nơi hội họp. Tuần lễ hai
kỳ, vào tối thứ tư và thứ bảy,
ba chàng đến đây để chuyện
gẫu và cho nhau biết tin về Tùng.

Lần nào cũng một câu hỏi
vấn tất và nhiều ý nghĩa này:

— Thế nào?

Và lần nào cũng chỉ có một
câu trả lời gọn lạt lùng:

— Biệt vô âm tín.

« Tên phản dân » không ai
gặp hết. Trong ngót một tháng,
và nhất là mấy hôm sau cùng,
Tạ đi hỏi dò khắp Hà-nội mà
không thấy bóng vết đôi yên
ương kia đâu.

Tạ câu kinh bảo Thứ và
Thường:

— Chúng nó trốn vào số nào
mà kín thế? Tôi đến hỏi cả
những nhà báo vẫn đăng bài
của nó mà cũng không ăn thua.

Thứ :

— Chắc nó đi Saigon rồi.

Thường :

— Cứ gì phải đi xa? Thằng ấy
nó giỏi đề phòng thì ở ngay cùng
phố với anh, anh cũng không
tim ra được.

— Nhưng còn con Lý? Chẳng
nhẽ nó cũng chịu lủn lủn như
thế mãi?

— Sao lại chả thế? Yêu nhau,
nó giữ cho nhau cũng nên...

Tạ chau đôi mày đã cau có
của chàng :

— Yêu? Con Lý yêu thằng
Tùng? Anh đề cho tôi ngờ mới!

Rồi họ đồng tâm theo một
mệnh lệnh: điều tra cực kỳ ráo
riết; theo một khẩu hiệu đã

đào ai-tinh. Trong khẩu hiệu này,
ai tinh có nghĩa hẹp bởi thời: ai
tinh phản nghịch của riêng Tùng
với Lý.

Họ chia Hanoi ra ba khu, mỗi
người phải nhận tìm một khu,
nỗ lực hoành hành để lùng bắt
cho được đôi yên ương bí mật.

Sự thất bại và lòng bức tức
làm cho họ rất hăng hái trong
việc thám thính: hai tháng qua
chàng như vài ba ngày.

— Có lẽ chúng nó không ở
Hanoi nữa!

— Có lẽ chúng nó yêu nhau
thực...

— Phải đấy, chỉ yêu nhau thực
mới kín được đến thế...

Bao giờ Tạ cũng cực lực cãi
lại câu phỏng đoán khó nghe
ấy:

— Không! một trăm lần
không! Tôi còn lạ gì con Lý! Đã
có lần nó nói ra miệng rằng nó
không yêu ai cả, không yêu một

người đàn ông nào cả, trừ riêng
có tôi. Bây giờ thì tôi hiểu rằng
câu ấy thành thực vô cùng,
nhưng chỉ thực có một nửa. Tôi,

nó cũng không yêu như người
khác, và cái chứng cứ chắc chắn
là: nó không ở được với ai lâu...

Với tôi, với anh, cũng như với
thằng Tùng. Tinh nó thế, không
làm sao được!

Thường chợt nghĩ được một
giả thuyết:

— Hay là chúng nó bỏ nhau
rồi, nhưng Tùng sợ ngược với
chúng mình không dám ra mặt.

— Không thì cũng... gần thế.

Hoặc giả cả hai đưa nhau đi tỉnh
khác, bỏ nhau ở đây, mỗi đứa
đi một ngã, chỉ thì bám được
những thắng ngược hơn, những
thắng ngược ở Hanoi, còn anh thì

núp ở một chỗ để ngắm thơ trách
tình nhân...

Câu ấy không có gì làm bằng,
nhưng được cả bọn nhiệt thành
tin, vì mỗi người đều có một chút
ân hận trong lòng cần phải an
ủi.

Nhờ thế, cuộc dò xét từ hôm
ấy bắt đầu tiến hành thông thả
hơn. Mỗi người đã thấy bớt hăng
báit trong công việc điều tra, và
đã có một vài lần, Tạ, Thứ, và
cả Thường cũng vắng mặt ở buổi
hội họp thường lệ.

Bỗng một buổi sáng kia, một
tía bắt ngờ đưa đến cùng với
một bức thư rất dài.

Bức thư gửi đến cho riêng
Thường. Vì lẽ gì, trong ấy đã nói
rõ. Tức khắc, Thường đánh điện
thạoi cho ông tham Thứ và Thứ

cấp báo cho Tạ biết: ngay trưa
hôm đó cả ba họp mặt ở gian
nhà mọi khi: câu hỏi đầu tiên
của Thứ và Tạ lúc thấy huyện

Thường là:

— Anh được tin Tùng?

Thường gạt đầu.

— Tùng hiện ở đâu?

— Ở Hanoi.

— Sao anh biết?

— Có thư báo.

— Thư của ai?

Thường dùng đũa:

— Của Tùng.

— Cái gì, cái gì? Của Tùng?
Sao? Đâu?

Thường vẻ mặt rất lạnh lùng,
giơ thư ra đọc.

« Hanoi ngày thứ bảy 18 tháng
12 tây năm 1937.

« Anh Thường,

« Trước hết, xin lỗi anh và bà
anh Thứ, Tạ. Các anh ấy có tha
lỗi không, điều đó xin nhờ sự
khôn khéo và tấm lòng rất tốt
của anh. Còn anh, bởi anh đã có
sân lòng rất tốt rồi, tôi chắc anh
cứ dúi lời xin của tôi là tha tức
khắc.

Tại 30 Đường Thành Hanoi
N° 30 Rue de la Citadelle
(gần cinéma olympia) TEL. 336
PHÒNG KHÁM BỆNH
Bác-Sỹ

CAO XUÂN CÂM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris

Ngành Trung-Y học môn quốc-đức

HOA LIỆU BỆNH

NỘI THƯƠNG CHỨNG

Thăm bệnh: Buổi sáng: 9h à 12h

Buổi tối: 3h à 6h

Có phòng dưỡng bệnh và

hộ sinh

Cần kíp mời về nhà

lúc nào cũng được.

Mùa rét chỉ nên mặc

Pull'over

Marque
nhà

CỤ
HANOI



HẢI
SUCCURSALES.

garantie
pure laine
dệt

MAGASIN 55 RUE DE LA FOIE

47 A PAUL DOUMER HAIPHONG

ATELIER 73 RUE MEDICAMENTS

22 RUE CARREAU NAM DINH

CHỈ CÓ HIỆU

Chân - Long

Số 9 Phố Paul Bert

(gần nhà hát ở Hanoi)

là có đủ các kiểu giày phụ nữ

Tàu Thời và các kiểu ví da

(Sac pour dames) rất đẹp

BÁN KHẨU CŨI ĐÔNG-ĐỨC

CHÂN LONG

STAND 236

Foire Haiphong

từ mùng 16 Decembre 1937

« Lối ấy, đối với các anh nàng làm, nhưng đối với tôi hay gì... đối với người đa tình, si tình, và được tình như tôi, si tình, biết có đáng gọi là lối không đã.

« Dù sao, tôi cũng xin lỗi và nhờ riêng anh xin hộ, vì tôi biết anh là người rất tử tế, rất khôn khéo, rất hiểu biết, rất rộng lượng vàn vàn... »

Tạ nóng ruột :
— Thế là nghĩa lý gì ?

« Được, cứ để tôi đọc nốt.
« Vậy, sau khi xin tha những lỗi tôi không có, tôi bắt đầu phân trần : xin anh hiểu cho tôi điều khổ tâm này, điều tôi nói ra, đáng lẽ phải bỏ theo với anh, nhưng tôi thực không thấy họ thẹn tí nào ! Tôi... tôi yêu Lý.

« Anh đừng nên mắng tôi tội, chịu khó đọc nữa đi.

« Gặp Lý ở tiệm khiêu vũ, cầm động vì nhan sắc Lý, đón nàng về ở nhà và sung sướng với nàng trong một thời kỳ đắm đuối, tôi chưa yêu nàng hẳn, vì đối với nàng, tôi coi tôi chỉ là một người thiếu niên phong lưu. Gặp nhau dễ rồi có ngày sẽ xa nhau. Tôi biết thế, nên khi nàng bỏ tôi giữa lúc tôi còn quấn quít nàng, tôi chỉ thấy thương tổn đến lòng tự ái. Sự đau khổ chỉ là « vết thương » vô nghĩa là làm khó chịu một đôi chút, tôi sẽ quên ngay được trong không đầy một tuần lễ, hay ngay ngay khi đó tôi gặp có bạn nào ngoan ngoãn hơn.

« Và sẽ không yêu Lý tới mực này, nếu không có các anh giúp... »

— Các anh giúp ? (tiếng Thứ hỏi). Các anh là ai ? Tôi, anh Thường, anh Tạ hay sao ?

Bức thư hình như đợi chính câu hỏi ấy để trả lời :

« Vàng, thực vậy. Nhờ có anh Thứ, anh, và anh Tạ, tôi mới biết yêu Lý, yêu chân thành, yêu lo ngại, yêu hết lòng sung sướng và hết lòng cay đắng — nghĩa là yêu đúng trăm phần trăm. Đây, tôi xin nói rõ.

« Người thứ nhất, anh Thứ, thoát tiền chỉ là người đến để tranh mất có vũ nữ đang là tình

nhân tôi, tôi chú ý một cách... tức giận, khi Lý dám ngoan nghề giắt đến trước mặt tôi giới thiệu. Trong sự tức giận, tôi đã hơi ngoan nhiên vì cứ chỉ khác thường của Lý, và từ đấy, càng ngày càng ngấm ngấm, tôi thấy tiếc Lý một cách hơi sâu xa. Đường định gây chuyện đánh nhau với Thứ thì Thứ đã bị Lý « bỏ rơi » để cho tôi có dịp chú ý đến anh, đến cái ông vẻ ngoài nhầy nhĩ giỏi như con gấu đứng hai chân, ăn nói kiểu cách như lúc đọc diễn thuyết thì và hiền hậu từ từ như... thầy chánh vào huyện. Anh chiều chuộng được Lý lâu nhất, và vì thế anh bị Thứ ghét

nhất, trong bọn bốn đứa chúng ta. Thứ lại bị bỏ trong số phần của mọi người, và những người bị bỏ họp liền nhau lại. Tôi nhận dịp ấy được làm bạn thân của ba nhân vật kỳ thú và được dịp ngoan nhiên vì cứ chỉ của Lý thêm một lần. Ở đời chỉ có sự ngoan nhiên làm rung động được lòng tôi, trong ngôn hành của người cũng như trong hình sắc của cảnh trí. Nếu có dịp của các anh muốn biết, tôi sẽ nói rõ cho nghe những tình tình ngộ nghĩnh này.

« Các anh còn nhớ cái lúc người im lặng bốn người trong góc tiệm khiêu vũ không ? Lý đến bảo

Tạ như vai để trả lời. Rồi chợt nhận ra rằng cả đến Thứ cũng khó chịu về bức thư. Tạ không cần đầu điểm ý tưởng :

— Tôi cũng không... hiểu. Nó định chế chúng mình đấy sao !

Và quay hỏi :
— Nay, còn nhiều nữa không ?
— Sắp hết rồi.

Thường lại đọc tiếp :
« Tôi nói đồng dài lắm thì phải, vậy anh thứ lỗi cho nhé, và dưới đây xin bà tiện lời... »

« Sau lúc gặp Lý ở trong tiệm khiêu vũ là lúc chúng ta thề long trọng ở ngoài bờ hồ... Thề rõ trước buổi cưới ! Cái về đạo mạo và quả quyết của bốn anh chàng lúc ấy sao mà... ngư làm phớt thủ thế, tôi tưởng tượng đến những chàng A tổ, Bô tổ, A la mĩ, Đát-ta-nhan đang nguyên rủa nàng Milady Lý xinh đẹp của chúng ta và ngay lúc ấy tôi đã thấy cả cái vui của câu truyện. Tôi cũng thế, nhưng sẵn có một ý định là tất : tôi sẽ tìm cách luôn luôn gặp Lý và sẽ là người bội ước đầu tiên. Không ngờ Tạ lại bội ước với đảng trước tôi. Tạ thuê nhà cho Lý ở một chỗ, mãi năm hôm sau tôi mới tìm ra, tôi báo tin cho các anh, tôi tìm cách cho các anh cứ tôi đi phồng con chim xanh, và quả nhiên tôi « phồng » được.

« Lý không để tôi nài đến nửa tiếng, tôi dẫn nàng đi xem chiếu bóng hôm đó, nhưng nàng đòi về nhà tối ngay. Nàng thực hết với tôi những nỗi lòng kỷ dị của mình. Trong tình phòng lãng mề cuồng kia, tôi thấy cả một trời nước xa lạ, mới mẻ. Tôi nói cho nàng nghe những điều riêng cảm thấy mà không nói được và tâm sự tôi càng hiểu rõ khi hai mắt tôi mới nhắm nhin nang... »

« Chúng tôi yêu nhau hết tâm hồn. Câu này dù tá giúp tôi muốn nghìn về đẹp của cuộc tình duyên, mà trong hai tháng mười ba ngày nay, chúng tôi già điếm ở một nơi rất êm ấm.

(Xem tiếp trang 21)
Hoàng-Đạo, Thê-Lữ
Khái Hưng, Thạch-Lam



anh hết sức ; cũng vì thế tôi còn chút nào là hờn giận Lý hình như đã nhường cả cho Thứ mang dùm. Tôi nhìn Thứ bằng con mắt tò mò và bình tĩnh hơn. « Người đàn bà » trong có vũ nữ kia tôi thấy có một tinh tinh ít thông thường, mà khác thường, đối với tôi, là một sự đáng qui trọng. Lý không chỉ là một gái giang hồ như mọi người khác, nàng khinh mạn trong lúc giả dối, nũng nịu mà bắt người đàn ông vàng lệnh, và để mề sung sướng trong khi nghĩ bụng : anh là một đồ tồi. Đồ là thứ nghệ thuật cao đẳng mà nàng biết sai khiếm một cách rất chính chắn, rất mực thước ; tôi gồm sự mà vẫn phải khen thắm.

« Đến lượt anh Tạ qua tay Lý, Anh con trai này nhờ Lý xút bộ một số tiền đủ lớn để cho Lý có thể liệt vào hạng đại gái giới

chờ chúng ta biết cái tin nàng « hiện không có tình nhân nào hết ». Chúng ta, hay nói cho đúng, ba anh không ai thêm đáp nửa tiếng, ngồi « cảm như cá chép » để tỏ ý đứng đưng. Riêng tôi không im lặng vì đứng đưng, tôi im vì đột nhiên thấy một sự sung sướng dị kỳ gần như sự khoái lạc.

« Hình ảnh Lý thế là không bao giờ phai nữa. Tâm trí tôi sẽ chỉ thấy Lý « của giây phút ấy » nghĩa là một cô Lý giống với tinh thần nàng nhất ! Ồ ! mà, nói không xiết được, và lại... hình như anh sốt ruột lắm rồi... »

Tiếng ngáp rờ rờ ở miệng Tạ hưởng ứng với tiếng ngáp nề oải của Thứ.

Thứ hỏi nhỏ Tạ :
— Văn với chương ! anh có hiểu không thế ?

Một quyển sách rất có ích cho :
các anh em chị em học sinh,
các người buôn bán, đi làm
Muốn học cho giỏi tiếng Pháp :

HỌC TIẾNG PHÁP

(Pour apprendre le Français)

của

TRƯƠNG-ANH-TV PHẠM-ĐÌNH-HIỆN

Hiệu sách BẮC-HÀ

55, Rue de la Citadelle, Hanoi.

Xuất - bản

Tập thứ nhất

Giá : Op 10

Lớp dạy tiếng Pháp bằng cách viết thư

Mục đích lớp này là để giúp cho các người đã đứng tuổi vì công việc giao thiệp hàng ngày cần phải biết tiếng Pháp, vẫn có chí muốn học mà không theo học đầu được, có chỗ để học. — Người theo học lớp này mỗi tuần có ba bài để làm : Một bài dịch tiếng Pháp ra tiếng Nam — Một bài dịch tiếng Nam ra tiếng Pháp. — Một bài tập viết văn Pháp. — Những bài làm của người theo học đều do một ban giáo viên chữa rất cẩn thận và giảng giải rõ ràng. Người học bằng lối viết thư của chúng tôi đây có nhiều điều tiện lợi trong sự học vì không tốn thì giờ phải đến một nơi nhất định để theo học, chỉ việc ở nhà làm bài gửi đi mà kết quả cũng được mỹ mãn như là đi học...

Tiền học một tháng là 1\$20, phải giả trước.

Thư và mandat để cho :

M. TRƯƠNG-ANH-TV

N° 55, Rue de la Citadelle, Hanoi

THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HUNG

(Tiếp theo)



NGHỈ đến Hồng, Lương lại tò mò ngắm nghía cái hình trong gương. Thoạt nhìn, chàng nhận thấy ngay chàng không xinh trai, nhưng phân tách ra từng thứ một, chàng cho rằng chàng cũng không đến nỗi xấu quá như chàng tưởng. Chàng tìm sự thông minh ở cái trán rộng, sự thẳng thắn ở cái sống mũi cao, sự chân thật ở cặp môi dày, sự hiền lành, tình ái yếm ở đôi con mắt cận thị mà chàng cho là tinh tú. Cả đến cái seo ở thái dương chàng cũng không thấy chướng, mà trái lại còn có duyên nữa, cái đeo mà chàng đã kéo, vuốt tóc xuống để che lấp bớt đi.

— Thế Thiện nhất định ngủ lại đây?
Không thấy trả lời, chàng cho là em đã ngủ lại rồi. Chàng nhún vai nói tiếp:
— Sao mà nó ngủ dễ thế!

Sung sướng thay người có tâm hồn bình tĩnh.

Một tiếng cười to phá lên ở trong chân:

— Vì người ấy không mắc vào lưới ai tình.

— Chưa ngủ à?

Thiện tung chân ngồi dậy:

— Thời, không ngủ nữa. Đi chơi đi, anh đi.

Lương ngẩn ngơ nhìn em:

— Anh hơi bận chút việc, em à.

Thiện mỉm cười lâu lỉnh:

— Anh lại đến đảng ông đốc đánh tổ tôm chứ gì!

— Em đoán đúng đấy. Tô tô mọt góp có một đồng thôi ấy mà!

— Vậy chớ em ngồi chầu rìa nhé. Ở! thích nhì, em đi mặc quần áo đấy.

Thiện nhảy xuống đất vui vẻ múa hai tay lên, hát nghêu ngao. Kỳ thực lòng chàng buồn rớt. Từ khi thấy anh ngờ ngẩn nhớ nhung, chàng sinh ra ghen vu vơ. Không phải sự ghen ghét của

kẻ không yêu đối với người có ý trung nhân, nhưng sự ghen tuông, như vợ chồng ghen nhau, sự ghen bóng ghen gió.

Cha chết đi, Lương và Thiện sống trong sự cô độc mệnh mang, tuy thời còn cha, hai người cũng đã cảm thấy cô độc rồi. Vì thế, hai người quyền luyện săn sóc đến nhau, thân yêu nhau hơn trong tình anh em. Thiện coi Lương như một người mẹ, và Lương chăm nom, bảo ban Thiện như một người chị gái đối với người em gái nhỏ.

Mỗi lần Lương có một bạn thân mới, Thiện lại buồn phiền, và hơn thế, tỏ vẻ tức tối, căm hờn, ganh ghét đối với người bạn của anh dù khi người ấy đã trở nên bạn thân của mình rồi. Thiện muốn giữ hoàn toàn lấy tình yêu của anh như người vợ muốn chiếm một mình sự thương mến của chồng, không để cho ai san sẻ.

Nay Thiện rõ sự nguy hiểm có phần hệ trọng hơn mọi lần: mọi lần chàng chỉ đương đầu với tình bằng hữu, nhưng lần này thì hình như không phải là tình bằng hữu nữa. Trong sự bần khoan, trên vẻ mặt bản thân của anh, Thiện nhận thấy tình yêu của một người đàn bà. Chàng đã cố tìm biết người đàn bà ấy là ai, và một đạo đã ngờ vực và thù ghét Nga, tưởng Nga là ý trung nhân của anh. Vì thế, chàng tìm hết cách để nói xấu Nga với Lương, bịa đặt ra điều nọ điều kia cũng có.

— Thế nào, anh có ưng để em cùng đi với không?

Lương ngẫm nghĩ đáp:
— Không. Em chớ nên bèn mắng đến nơi có bác làm gì. Em cần học tập để sắp thi.

— Còn anh?

Mắt em nhìn thẳng vào mắt anh, khiến Lương ngỡ ngàng nghịu cúi mặt. Chàng lấy làm tự thẹn rằng đã nói dối em. Bỗng chàng ngừng đầu lên cười lớn hỏi em:

— Năm nay em mới mười tám tuổi? ...

Thiện khời hải ngắt lời:

— Mười tám tuổi ta thôi đấy!

— Vậy chắc em chưa hiểu tình yêu là cái gì, vì em chưa yêu ai.

Thiện thần nhiên đáp:

— Có, em yêu anh.

Rồi chàng để cố làm cho câu trả lời thành thực của mình có vẻ bi hước: tình yêu anh của chàng chỉ lãng lẽ và kín đáo, tuy trong thâm tâm rất nồng nàn.

— Vàng, em chỉ yêu có anh, yêu trong linh hồn, trong lý tưởng.

Thiện lại cười:

— Và em muốn mãi mãi là người tình của anh, có được không anh?

— Sao lại không được... Nhưng thực ra thì không được đâu, em à, vì này...

Lương suy nghĩ, trừ trừ.

— Vì sao, hở anh?

— Vì anh đã tình phụ em rồi.

Thiện van xuôi:

— Thực à?

— Thực, anh yêu, mà yêu thực kia.

— Thế còn yêu em là yêu giả đấy?

— Không phải... Nhưng lần này anh yêu nghĩa là... yêu một thiếu nữ...

Thiện vỗ tay reo:

— Thế à! Ồ thích nhì.

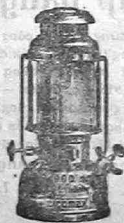
Nhưng về buồn man mác đã

PÉTROMAX RAPID

N° 827 - 800 Bougies,
1 Hờ dầu đốt sáng 12 giờ

N° 828 - 800 Bougies,
1 Hờ dầu đốt sáng 12 giờ

N° 829 - 800 Bougies,
1 Hờ dầu đốt sáng 10 giờ



Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Mới phát minh tại bên ĐỨC

PÉTROMAX - RAPID N° 827 - 828 - 829

BỐT BĂNG DẦU LỬA.

Không cần phải dùng alcohol mà sáng như mấy kiểu đèn xưa. Các đèn này rất man mác sáng, mỗi lần đốt, để có sẵn đèn bẻ, coi theo số mà bơm cho tới đúng chỗ, khi bơm sáng, nó khua nơi ống hơi, chính cây quạt và chỗ nó hơi là ngọn lửa rất sáng lên một cách rất mạnh, không khí một phút đồng hồ là đã có đủ sức nóng, tức thì mà thắp đèn là tự nhiên ngọn lửa đèn manchon bắt cháy sáng ngay. Đèn trong một phút đồng hồ là đã sáng cây đèn một cách man mác, không sự chực chờ khò khàn đèn gì cả. Thật là một tiến bộ và cũng tiện lợi, chẳng cần chờ đợi mà mình kịp. PÉTROMAX RAPID là một kiểu đèn rất đẹp sự chắc chắn, máy móc đơn sơ, giản dị, không hao dầu cho đáng một giọt, si nhè rồi cũng đèn khua ngọn và cũng Đèn PÉTROMAX RAPID có bảo kết luận hóa.

Đại lý độc quyền tại Đông-Dương:

Établissements BAI - ICH

Chuyên sửa chữa đồ điện manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn, v. v.

N° 25 Bờ Tổng Đốc Phường CHOLON, Cochinchine

hiện trên về mặt Thiên. Bỗng chàng ngửng cười, tin ác bởi:

— Anh yêu thực à? Nhưng người ta có yêu anh không đã chứ?

Lương đem chuyện gặp Hồng kể cho em nghe, không giấu em một tí gì, cả nói bản khoán lo lắng không lấy được Hồng.

Chàng nói tiếp:

— Hồng thì anh không sợ lắm, anh chỉ sợ nhà Hồng vì em phải biết anh chẳng giàu có gì.

Thiện mỉa mai:

— Chẳng giàu gì! Nghèo hẳn ấy chứ lại.

— Nhưng anh không nghèo mãi đâu. Anh sẽ giàu... nghĩa là sẽ không nghèo. Mà anh muốn thế, thì sẽ được thế.

— Để cưới Hồng, phải không?

Lương mê man với cái chí làm giàu, không để ý tới câu chưa chát của em. Chàng nói cho Thiên biết cái mộng tương lai rực rỡ của chàng. Bỗng rút đồng hồ xem, chàng kêu:

— Chết! Gần chín giờ rồi. Không khéo họ đi Gò-đa mất thôi!

Chàng giơ tay hôn gửi em, rồi vội vàng xuống thang gác.

Thiện ngồi thư nghĩ ngợi, nhìn theo.

Tới nhà Cấn, Lương gặp vợ Cấn ngồi ở hàng, còn Cấn, Hồng và Nga thì đương ngồi nói chuyện ở trên gác. Cấn vui vẻ bắt tay chàng:

— Ông giáo! Hôm nay chủ nhật ông không đi chơi đâu?

Lương mỉm cười đáp:

— Thưa ông, tôi toan hỏi ông câu ấy.

Nga cười:

— Người ta đến thăm mình, lại bảo người ta không đi chơi đâu

Cấn chữa:

— Anh bảo đi chơi là đi chơi xa kia, chứ đến đây thì ngày

ngày ông giáo thường đến rồi, còn hỏi làm gì.

Cậu nói làm cho Lương hơi ngỡ ngàng. Thấy thế, Nga đánh trống lảng:

— Sao các anh cứ gọi nhau bằng ông thế? Ông giáo với ông phán, rõ kiểu cách quá! Gọi nhau bằng anh Cấn với anh Lương có giản dị và dễ nghe hơn không. Có phải không, Hồng nhỉ?

Hồng không đáp, chỉ tùm tùm

những trò gian lận trong các kỳ thi tam cá nguyệt. Cấn và Nga cười rất vui vẻ. Lương có moi óc tìm những cái khôi hài ý vị để làm Hồng cười mà không được. Chàng nghĩ thầm: «Cổ kín đáo và bí mật quá!» Cậu nghĩ thầm ấy chàng chỉ chực nói ra nhưng vẫn không dám. Và chàng tức tối khó chịu. Nếu chàng biết rằng Hồng đã quen nghe chuyện với một vẻ mặt thân nhiên như thế trong

câu:

— Học trò trường tư vẫn nghịch ngợm hơn học trò trường công.

Câu ấy nặng nề nói trống không, nhưng Lương cho rằng đang nói với mình, liền quay sang phía Hồng đáp:

— Vâng, chính thế. Nhưng cũng có nhiều lớp học trò rất biết điều, chăm chỉ và lễ phép.

Hồng nhìn Nga như để phân trần: «Tôi có nói với ông ấy đâu!»

Đến đây, Cấn đứng dậy bắt tay Lương:

— Mời ông ngồi chơi, tôi xin phép đi vắng này có chút việc cần.

Lương yên lặng bắt tay lại rất mạnh, hai con mắt lấp lánh sự cảm ơn.

Quả khi Cấn đi rồi, câu chuyện trở nên thân mật hơn, tự do hơn. Và hơn nữa, có lúc Hồng đã để tai chăm chú nghe những lời run run vì cảm động của Lương.

Rồi Nga bèn «tỏ chức một cuộc» đi chơi Gò-đa. Nhưng Hồng thoái thác nhừ đầu, xin ở nhà. Biết rằng ngồi đồn lại không tiện, Lương đứng dậy ngả đầu cáo từ xin về.

Qua cửa hàng, Lương đứng lại hỏi vợ Cấn mấy lời vắn an, và như mọi lần chàng nhắc tới câu khuyên bảo:

— Thưa bà, bà cần phải tỉnh dưỡng cho khỏe, chớ nên làm việc nhiều quá, có hại lắm.

Rồi chàng cúi chào, vội vàng ra đi.

Tối hồ Hoàn Kiếm, Lương đi quanh một vòng ngắm cái cảnh tươi đẹp của Hà thành, mà hôm nay chàng thấy tươi đẹp lên bội phần. Cái tháp Vọng nguyệt ở giữa hồ dưới ánh nắng buổi sáng, hiện ra như một khối vàng trên làn nước màu ngọc thủy.

(Còn nữa)

Khái Hưng



cười. Nhưng trong cái tùm tùm cười ấy, Lương tưởng ăn một tình cảm sâu xa đối với mình.

Câu chuyện xoay về phạm vi dạy học. Lương kể những cách khôn khéo của mình để bắt

những bữa cơm gia-đình, đã quen coi thường những câu pha trò ấm ý và lý thú của di ghê thì chàng đã không khổ tâm về thái độ lạnh lùng của Hồng. Sau cùng, Hồng cũng phê bình một



Sữa NESTLÉ
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà
thương, các nhà hộ-sinh và
các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Mên



Nhiều Hàng mùa thu
và mùa đông mới sang

Đủ mẫu hàng tơ, lụa, len mai
áo và nanteaux đủ các kiểu,
các màu rất nhã và hợp-thời
Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp
Hàng lấy hàng ta và hàng
nội hóa

CÓ BÁN ĐỦ LEN, GIÀ,
ĐÈ MÂY QUẦN ÁO TÂY
Xin mời đến xem mẫu hàng,
Viết thư thương lượng cho

MAI-ĐỀ

26, Phố hàng Đường
HANOI



NGÀY MỚI

TRUYỆN DÀI của THẠCH-LAM

(Tiếp theo)

TRƯỜNG cũng tự nhiên thấy sung sướng và thư thái trong lòng. Hình như chàng mới sắp biết được một điều rất giản dị: là cái vui ở tự trong lòng mà ra, chứ không phải ở những sự vật bên ngoài. Trường lấy làm lạ rằng đã bấy lâu nay chàng không hiểu biết điều đó, và cứ đi tìm cái hạnh phúc ở đâu đâu, trong khi hạnh phúc ở ngay trong lòng mình. Chàng thấy trong người cái cảm giác ấm cúng của một mối tình yêu mến, và ánh ngọn đèn hồng trước mặt chàng như đem tỏa cái ấm cúng ấy ra khắp cả gian phòng. Một hình ảnh đẹp đẽ của ngày đã qua lại hiện lên trong trí nhớ, khiến Trường mỉm cười.

Trình lại gần, nhẹ nhàng đặt tay lên vai chàng, rồi ghé sát vào tai Trường thầm thì hỏi:

— Anh Trường, anh cười gì thế?

Trường không đáp, ngửa mặt trông lên nàng, lặng cười rõ rệt hơn. Chàng trông ngắm cái cằm con xinh xắn của Trình và cái vẻ tròn trĩnh của cô nàng. Trên tấm áo, qua mấy sợi tóc thưa, cái cúc đỏ sáng lên như một ngôi sao lura.

Bà Nhi sẽ quay mặt đi trước cái quang cảnh âu yếm của đôi vợ chồng. Một lát, bà mới cất tiếng:

— Chủ nhật này hai con về An-lâm chơi với mẹ. Về mà xem vườn hồng, độ này em Bích sẵn sóc đến luôn, trông đẹp lắm.

Trình chấp hai tay vào nhau, sung sướng:

— Phải đấy. Về xem cây mộc bầy giờ ra làm sao. Nếu có hoa, con sẽ ướp chè cho mẹ uống như độ trước ấy, mẹ nhỉ. Anh Trường, thế nào anh cũng về nhé.

Trường mỉm cười, gật đầu. Bà Nhi nói tiếp với chàng:

— Con Trình nghĩ bé thích hoa mộc lắm đấy. Có bao nhiêu hoa là có ta giắt lên mái tóc cả ngày, làm trụ cả khóm mộc trong vườn. Có khi tôi máng mại mà nó cũng không chừa.

— Bây giờ, con cũng vẫn thích hoa mộc, mẹ ạ. Trình nhìn bà Nhi, cười đáp. Nàng vừa nghĩ đến buổi gặp Trường dưới cành cây mộc, sáng sớm hôm ấy. — «Lần này về, có

bao nhiêu hoa con hái tất cho mẹ xem»

Bà Nhi trả lời vui vẻ:

— Vàng, mời cô cứ hái, chỉ sợ chưa có hoa thôi.

Tiếng Mai bỗng nghe thấy ở ở trong màn. Trình vội đứng dậy đi vào trong giường để đồ con. Bà Nhi nhìn Trình đi, rồi quay lại khẽ lắc đầu bảo Trường:

— Nhà con nó còn trẻ con quá, chẳng biết gì cả.

Yên lặng một chút, bà nói tiếp:

— Nó còn trẻ người non dạ,

cử động gấp đầu là nói đấy, chứ không biết suy nghĩ trước sau gì. Tôi đã dặn bảo nó nhiều lần

lắm, nhưng cậu cũng phải bảo ban nó thêm mới được. Và giá em nó có làm lần điều gì không phải, xin cậu cũng đừng chấp.

Trường cúi đầu, không biết trả lời thế nào. Bà Nhi vẫn nói giọng thấp và dịu dàng hơn trước:

— Mẹ xem ra em nó không biết ăn ở, thành ra nhiều khi làm cho cậu không được vừa lòng.

Những cái đó khiến mẹ ân hận lắm.

Nhưng, thưa mẹ...

— «Không, cậu đừng che chở cho em nó. Mẹ chỉ xin cậu bỏ quá những điều lầm lỗi của nó đi thôi. Vợ chồng hòa hợp với

nhau là quý, cốt sao cho trong nhà lúc nào cũng được vui vẻ.

Ấy, mẹ vẫn khuyên bảo em nó như thế luôn.» Bà khẽ thở dài:

«Bây giờ mẹ đã già rồi, chỉ mong trông thấy các con hòa hợp là mẹ vui mừng.»

Một tiếng nấc làm cho Trường quay lại. Chàng thấy Trình đã ngồi trên ghế từ lúc nào, dang cái mặt xuống khóc. Hai vai nàng rung động, và vạt áo cầm lên vò nạt trong tay. Trường thương mến, hỏi hộp trong lòng. Chàng nói với bà Nhi:

— Thưa mẹ, mẹ dạy phải. Nhưng chỉ lỗi tại con, chứ nhà con có lỗi gì đâu.



Chàng đến bên cạnh Trình, gỡ tay nàng ra, rồi ngọt ngào:

— Làm sao em khóc? Thôi, nín đi, không mẹ buồn.

Trường dịu giọng đỡ, đưa nàng ra ngoài hiên. Đột nhiên chàng có cái cảm giác hình như đã dành một cô em gái bé ngày thơ đương có sự buồn bực gì mà một lời nói dịu dàng đủ an ủi được. Chàng tự thấy mình cũng như trẻ lại, với cái khăn tay khe lau nước mắt cho Trình, đó:

— Em nín đi, rồi đến chủ nhật này anh đưa về quê thăm vườn nhà. Anh sẽ hái hoa mộc cho em ướp chè nhé.

Vật áo buong rớt, Trường thấy đôi mắt Trình còn ngấn lệ long lanh nhìn mình. Một nụ cười sắp hé nở trên miệng nàng, nhưng Trình e thẹn, vội quay đi nhìn phía khác.

— Anh để mặc em.

Nàng ngượng nghịu cúi nước mắt. Những giọt lệ còn để rớt lại trong lòng nàng một mối buồn rầu nhẹ nhẹ, nhưng một cái vui thấm thía dần nảy nở trong tâm can nàng, sẽ vang lên như tiếng hát của con chim buổi sớm.

Nàng đặt tay lên cánh tay Trường, ngả người vào gần chàng. Trường sẽ áp cái đầu nhỏ bé lên trên ngực, để những sợi tóc rối vương vào ngón tay. Hai người dùng yên lặng nghe quả tim cùng đập một điệu vui mừng và âu yếm; và những kỷ niệm êm đềm đẹp sáng trảng dưới gối ở An-lâm lại thoáng hiện ra trong trí nhớ khiến hai vợ chồng rung mình.

(Con nữa)

Thạch-Lam

Đoạn đầu chương XI, số trước, nhà in có xếp làm mấy chỗ. Vậy xin đăng lại quảng ấy, và xin các bạn lượng thứ.

Chiều tối trong nhà đã thấp đèn. Buổi chiều hơi lạnh, gió vi vút thổi trong khe lá cây như báo trước những ngày mưa gió lâm lụi của mùa đông sắp tới. Bà Nhi khoác cái áo bông trên vai; bà đã nhiều tuổi nên rét sớm, và cứ mỗi mùa đông đến, bà lại thấy rét hơn lên một chút. Bà ngồi bên cạnh cái ấm đun trên giường, nhìn Trình sửa soạn bữa cơm chiều, vì đã hơn bảy giờ rồi.

— Năm nay rồi rét lắm, con nhỉ?

Trình nhìn mẹ:

— «Thưa mẹ, vâng». Rồi như suy nghĩ sự gì, nàng hỏi:

— Năm nay mẹ có đi cần gạo nữa không? (Xem tiếp trang 22)

Lậu, giang-mai, hạ-cam

Bệnh lậu do lây hoặc chứa không khỏi có thể sinh ra nhiều biến chứng nguy-hiểm, lý ngọc-quần (balanite), ẩn xin ra ngoài (défécen-tite), sưng khớp xương (arthritis) v. v. Kịp dùng thuốc lần số 13 của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué - Hanoi

được khỏi mau và chắc-chắn. Giá 0p50 một hộp.

Tuyệt-nọc kiên-tinh hoàn - Trong thuốc có 7/10 chất bồ và 3/10 chất sắt-trùng. Lợi tiểu-tiền, tổng hết nọc độc tozine và làm đường tiểu chóng lên đa. Một hộp dùng 5 ngày, giá 1p50.

Nhận chữa khoán đần ông, đần bà.

Nhật lá bàng

(Tiếp theo trang 15)

ho ngồi ở ngoài gió để chờ nhật
từng cái là một. Tôi cũng đứng
lặng yên ở cửa sổ đợi cơn gió đến.

Lại có tiếng lá nảy nói:

— Ngồi sau gốc cây này khuất
gió đỡ lạnh.

Một tiếng khác trả lời:

— Lạnh chớ tại gió, làm gì có
gió lúc này.

— Khi nào có gió thì lạnh ghê.

— Truyền l không có gió thì là
đá không rung...

Yên lặng một lúc lâu, rồi có
tiếng tức bực:

— Mãi không có gió.

Ở phía sau một gốc bàng, một
cái bóng chạy ra. Tôi nhìn kỹ mới
biết đó là một đứa bé, vào trạc

mười tuổi; đầu nó chít một cái
khăn đỏ phủ kín hai bên má; áo

nó rách để hở cả hai vai. Một ít
rụng ở cuối phố. Đứa bé chạy vội
lại. Một con bé, ở sau gốc bàng

khác cũng chạy ra, rồi hai chị em
— tôi đoán là hai chị em — chạy

loảng quăng dưới những lá bàng
gió thổi lác trên đường.

Một cơn gió mạnh nổi lên. Lá
rụng ào ào, một lát đã đầy đường.

— Mau lên chị ơi... Nhật cả
hai tay chị a.

— Tao bảo mày đem chổi đi,
mày lại bỏ quên. Tháng năm,

Tao đã biết trước là đêm nay
có gió to. Mày chẳng nghe tao

bao giờ... tháng năm.

Tôi mỉm cười vì sao chị lại
không mang chổi đi. Tôi mỉm

cười vì thấy con bé mắng một
cách thông thạo lắm: lúc mắng

nó lại tỏ ra vẻ người lớn đã biết
mắng em, dạy em rồi. Đứa bé

không để ý đến lời chỉ nó, vừa
nhặt vèo vèo:

— Gió lên...lay giới gió nữa lên.

Chúng vẫn nhặt không ngừng
tay, lá vẫn rụng không ngừng;

nhiều khi vì màu áo lẫn với màu
đường, tôi không nom rõ người,

chỉ thấy hai cái bóng đen loảng
quăng. Chúng chạy vụt ra xa

rồi lại quay vòng trở lại, có khi
đương chạy về một phía bỗng

nhấn đứng đưng: một đám lá
rơi lóa lóa trên người chúng,

kiến chúng ngập ngừng bởi rối

không biết quay nhất phía nào.

— Lạnh quá.

— Chạy mau lên cho ấm...

thằng năm.

Thấy chỉ mắng em luôn luôn
là tháng năm, tôi mỉm cười đoán

có lẽ tên đứa bé là Năm tháng.

Tôi từ nhiên cũng thấy vui với
chúng về mặc đầu trời rét, tôi

cũng như chúng mong mỗi gió
thổi thật mạnh. Mỗi lần cơn gió

tới làm rụng lá, là một lần tôi
hỏi hớp và sung sướng một cách

thành thục.

Nhưng chỉ gió được có một
lúc rồi tanh hết. Thành thoảng

còn thira thổi một hạt chiếc lá rơi.

Là trên đường chúng nhật đã hết.

— Em được tám bó.

— Tao được năm bó. Tại mày
tranh lấy hết của tao, tháng ranh

con.

Tôi lại mỉm cười vui về vì tháng
năm đã đổi ra tháng ranh con.

Rồi chúng lại về ngồi chỗ cũ,
mỗi đứa một gốc bàng, cho «khuyết

gió», khuất những cơn gió làm
chúng rét run mà chúng vẫn mong

nổi lên.

Tôi quay trở vào, bật đèn rồi lại
ngồi vào bàn giấy viết tiếp, trong

lòng từ nhiên thấy đỡ chán nản.

Ở ngoài, thỉnh thoảng lại có tiếng
đứa bé:

— Gió lên... lay giới gió lên.

Trời sáng rõ lúc nào tôi không
để ý. Ánh nắng lấp lánh trên

những lá bàng bóng như sơn son.

Tôi nhìn xuống đường. Hai đứa
bé còn đứng đó, đương buực mếu

gánh lá bàng nhật được đem qua.

Chúng vui vẻ nhưng lời không thể
đưa theo nét mặt chúng mà đoán

được chừng ấy lá là nhiều hay ít.

Một người đi qua nhìn gánh
bàng nói:

— Lá bàng này sưỡi ồm lắm đấy.

Tôi quay lại nhìn lên bàn; suốt
đêm tôi mới viết được lèo lèo vài

trang giấy, lại đập dập sòa sòa gần
nửa. Tôi thất vọng.

Đôi với tôi, những cơn gió tôi
chờ đón đã có nổi lên, đã khiến

tôi đem qua lạnh cả tâm hồn,
nhưng lá bàng nhật được không

là bao. Lại không biết có ấm
được lòng ai ở xa không?

Nhật Linh

TRUYỆN BỐN NGƯỜI

(Tiếp theo trang 17)

« Nhà tôi, cái tổ uyên ương
mà các anh tìm mãi không thấy,

ở ngay Hà-nội, cạnh hồ Trúc-
bạch, và trong đó nhìn ra nhiều

lần tôi thấy anh, anh Thứ, anh
Tạ qua lại nhưng không nghĩ

đến vào hỏi thăm. Anh không
tin ư? Nhưng sự thực là thế.

Đó cũng nhờ ở sự các anh chưa
biết chỗ tôi mới ở, và nhờ ở

cái trí khôn lanh lẹ của nàng.

Nàng mách tôi làm một cái biểu
dùng khắc chữ « Julien Dupont,

ingénieur » treo ở ngoài, thế là
dù cho người Pháp giả hiệu là

gọi không bị « ai » đến quấy rối.

« Lý với tôi suốt ngày tháng
chỉ quanh quẩn bên hồ, trong

khư vườn rộng, một lòng thành
kính tụng niệm ái-tình! Bầu

trời thanh, làn gió mát ở bên hồ
êm dịu cũng đủ cho chúng tôi

quên cả vũ trụ lẫn cuộc đời...

« Đêm hôm nay, Lý với tôi
cùng tính một việc quan trọng.

Chúng tôi đã hiểu rõ tâm tính
của các bạn thân thiết, đã biết

trước lòng quân tử của Thứ, của
Tạ và của Thương. Vậy xin mời

các anh quá bộ — chỉ dăm chục
bước thôi! — đến hội họp ở

Villa Dupont ngõ Ch�c-lạc, số
nhà 6 b để xơi chén trà mừng

cho cuộc nhân duyên chính thức
của chúng tôi và nhận làm chứng

cho chúng tôi trong lễ hôn nhân
ngày mai ở tòa Đốc lý Hà-nội.

« Xin các anh đừng chối từ.

Kính thư. L.T. »

Thường đọc vừa hết, hai chàng
Thứ, Tạ đứng bật dậy cười gằn.

Thứ, con giận chông người
hơn Tạ, đập lạy lạy thư nói:

— Hừ! hừ! ngoa đời thực...

L. T., Lý-Tùng, hai chữ quần
quật nhau đẹp thực... Được lắm,

để xem « đôi uyên ương » ấy
chế riếu chúng mình đến đâu...

HẾT

Hoàng-Đạo, Thế-Lữ

khái-Hưng, Thạch-Lam

Câu hỏi phụ

về cuộc thi « Truyện bốn người »:
Trong số người dự thi, có bao
nhiều người đoán trúng?

Coiffure TRAC
86, Rue de Chanvre, Hanoi
Giá đặc biệt 0\$15



Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm
thấy hạnh phúc và ái tình nhờ ở
cách ghi nhớ này. Vì thế mà các
thiếu phụ có được nước da đẹp đã
của một thiếu nữ mà đàn ông rất
yêu mến. Mỗi buổi sáng các bà
các cô nên dùng kem Tokalon
màu trắng, không có chất nhờn
lên mặt và có thời sẽ có một sắc
đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà
phần đánh được đều, không bị
lại thành tảng. Trong kem Tokalon
(màu trắng) có chất kem thật tươi
ớt, có dầu olive, càng là nhiều
chất béo và làm cho trắng. Những
chất ấy làm mất những tác nhân
làm cho các lỗ chân lông se lại;
và chỉ trong ba ngày làm cho da
tế xấu xí đến đâu cũng trở nên tươi
tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngay hôm
sáng các bà các cô hãy nên bắt
bắt dùng kem
Tokalon (không
nhờn), là thứ bộ
lưỡng cho da dẻ.
Thứ kem đó đã
giúp cho nhiều
chiếm nữ chiếm
được tình yêu
lương của vị
nôn phụ mình.



BAI-LY: F. Maron A Rochet et ca
15 Boulevard Capetain — HANOI

PHUC-LO'I

— AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG —

Articles de Nouveauté
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
Chapeaux Feutres

SACS POUR DAMES & DEMOISELLES

BẮC-ĐẠI

100% long độc Thung
CHOLON

TỔN BẠC TRAM KHÔNG KHỐT

PHONG-TINH
BẮC-ĐẠI

ĐƯỜNG 1-2
HỘP KHỎI NGAY

ĐIỀU-KHẨN TẠO-BÓN

Và nhiều thuốc công hiệu Bán khắp nơi

NGAY MUI

(Tiếp theo trang 20)

Bà Nhi chép miêng, đáp :

— Con tính buồn hân mấy năm nay thì ăn thua gì. Nhưng mẹ cũng phải đi cần chứ. Em Bích học trường trên bảy giờ tối lắm. Tiền mua sách vở bây giờ nó xin luôn. Trinh lắng yên. Nàng thương mẹ đời đã về chiều rồi còn phải vất vả một lát, nàng hỏi :

— Em Bích dạo này có chịu học không ? Mẹ phải bảo em nó cố học lên mới được, đã chậm mất một năm rồi.

— Không, độ này hình như nó học cũng khá. Thầy giáo vẫn khen luôn.

Trinh vui mừng nghĩ đến em. Mẹ nâng lại nói :

— Nhưng giá nó được lên trên này ở gần cầu ấy đến cấp cho thì chắc chóng tấn tới lắm.

Trinh không đáp, không dám nhận lời vì nàng chưa biết Trường có bằng lòng cho em nàng lên ở trên này không. Nàng nhìn đồng hồ, nói sang chuyện khác :

— Bà gần tám giờ rồi. Thôi, mời mẹ đi ăn cơm trước đi, nhà con không biết lúc nào mới về.

Hai mẹ con đang ngồi ăn cơm bỗng nhiên Trinh lắng tai nghe rồi bỗng dưng đứng dậy :

— Có lẽ nhà con đã về đây.

Nàng chạy ra chỗ cầu thang, thì gặp Trường mở cửa bước vào. Trinh lùi lại một bước trước mặt chồng, nép vào phía tường. Nàng hỏi :

— Sao anh về muộn thế ? Rồi nàng tiếp luôn, tiếng nói rất khẽ, gần không nghe thấy.

— Mẹ lên chơi đây, anh à.

Trường không trả lời. Ngay bấy giờ, Trinh nhận thấy nét mặt buồn bã và mệt nhọc của Trường ; nàng động lòng thương, với lấy chiếc mũ trên tay chồng :

— Anh để em cất đi cho. Bà Nhi cũng đã gác đầu đang đây. Bà nhìn Trường vẫn vó :

— « Cậu về ăn cơm. Tôi với em nó cũng vừa mới ngồi ăn thôi. Con bảo nó lấy thêm bát đĩa, đi ».

Bà tự kéo chiếc ghế ra bảo Trường ngồi.

— Mẹ để mẹ con.

— « Sao cậu về muộn thế ? Tôi bảo để đợi cậu về ăn một thế cho vui, nhưng em nó cứ cố nài ép tôi ăn trước ». Bà nói như tự biết thế là không phải. Nghe cái tiếng dù dang ấy, Trường lơ mơ đến bà Nhi lấy chàng còn nhỏ, một bà tiên lúc nào cũng sẵn lòng nhận các lỗi về phần mình, mà cái nụ cười hiền từ đã ăn ở chàng những khi bị mẹ đánh mắng. Một cái vui nhẹ nhàng nảy nở trong lòng Trường...

DIADERMINE

là một thứ kem thuốc (crème médicale de Beauté), không có chất nhờn. Kem DIADERMINE làm cho da mềm và đẹp. Kem DIADERMINE làm hết các mụn đỏ và nốt nhàn ở mặt. (La DIADERMINE est une crème de beauté naturelle, non parfumée, prescrite par le CORPUS MEDICAL.

Có bán tại nhà : **COMPTOIR COMMERCIAL**
Chuyên môn bán Nước-hoa, phấn, sáp
59, Hàng Gai, Hanoi

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

- Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages 0p09
- Boite de 100 copies doubles, beau papier 1.09
- Ramotte de 100 — quadrillé multiple 0.70
- Plumier laqué, couvercle chromes 0.90
- Compas s/panoptics : 15 et 4 pièces 0.65 à 0.35
- plats nickeléversible double usage 1.00
- plats nickelé en pochette 3.10 - 1.63 à 0.98
- Nécessaire scolaire à pièces pochette cuir 0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI - HAIPHONG

HỘI VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ-BỘN LẬP THEO CHỈ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUÁN
7, Avenue Edouard VII
Thương-Hải

58 tiền dự trữ tới ngày
31 Décembre 1936
(cho Hội Đổng-Pháp)

\$ 2.227.770,53

Tiền cho vay trong Hội Đổng-Pháp đã đem bảo số tiền đóng vào Hội kể trên đây

\$ 2.339.121,43

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

MỠ NGÀY

CHI NGÂN H

ở Saigon

26, B4, Chaigneau

29 Nov. 1937

CHI NGÂN H

ở Hanoi

8tr, phố Tràng-thị

Chủ tọa: BRUNO ở SAIGON

Dự kiến: Các ông HUỖNH-QUAN-HIỆN và TRẦN-HIỆU-NGAI
Giống Thanh-tra của chính-phủ chứng-khiển.

CÁCH THỨC SỐ 1 - HỘI NGUYÊN VỐN
Số ra ở hình số: 2764-171-2479 1330-2900-969-1465

2764 Ông NGUYEN-LUONG-KHUONG ở PHAN-THIET	500
10720 Bà HUONG-QUAN-HAU ở TAY-NINH	100
14750 Cô TRAN-THI-VIEN, 2 phố Colomb - HANOI	1.000
15749 Cô NGUYEN-THI-LOAN, lúc Quan-Nhân - Thanh-Trí - HADONG	500
19465 Ông NGUYEN-HUU-NHON tước BERNARD ở GIADINH	100

CÁCH THỨC SỐ 2 - HỘI NGUYÊN VỐN
Hạng bộ trúng: 1512 có các phiếu số 1512-2216-17216

1512 Bà DUONG-THI-HUYEN ở QUANG-NGAI	1.000
2215 Ông TRAN-VAN-TAI, 11 phố Mángin - HUNUYEN	250
17215 Ông JACQUES-SEN, 61, phố Clémenceau - HAIPHONG	500

CÁCH THỨC SỐ 3 - HỘI NGUYÊN VỐN
Hạng bộ trúng: 385 có một phiếu số 1546

1545 Ông NGO-VAN-NO, số Liêm-phòng ở RACHGIA	250
--	-----

Xổ số trả tiền lời của phiếu số 3 - số tiền chia: 141 \$ 06
Phiếu số 744 đã trúng ra là phiếu 250 \$ 00
4 phiếu sau này được lĩnh số tiền lời ấy :

744 Ông LAM-KY-XUAN ở SOCTRANG	35 \$ 26
752 Ông DANG-VAN-CHIEU ở VINH-LONG	35 \$ 26
769 Ông LÊ-VAN-PHAT nhà Thương chính ở TOURANE	35 \$ 26
755 Ông VO-VAN-HOAN ở DALAT	35 \$ 26

CÁCH THỨC SỐ 5
Xổ số thứ 1 - HỘI VỐN GẬP BỘT

20653 Phiếu không có đóng tiền thường lệ	
--	--

Xổ số thứ 2 - HỘI NGUYÊN VỐN
Hạng bộ trúng: 2322 có các phiếu số 4370-142804

1390 Ông BÉ JF ở SAIGON	1.000
112804 Ông NGUYEN-HOAI, Đốc học trường Thọ-linh BADON (Do-ghô)	500

Xổ số thứ 3 - MIỄN GÓP
Hạng bộ trúng: 2581 có các phiếu số 17316-29783A-2293A

17316 Ông NGUYEN-VAN-LE ở THU-DAU: MOT	63100	1.000
29783A Cô DANIELE-ROCHAT, 47 đường Hàng-cỏ - HANOI	968 00	500
2293A Bà NGUYEN-THI-AN ở GIA-DINH	117 40	200

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ ba 28 Décembre 1937 hồi 11 giờ sáng tại sở chính của ban Hội Đổng-Pháp 26 đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-Lý và kinh-kỹ-viên có đủ tư cách và giải chứng nhận tốt.

PHIẾU MỜI CÁCH THỨC « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của Hội **VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM** có thể gộp một số vốn là mỗi tháng đóng

10.000 \$	—	25 \$ 00
8.000	—	20 00
5.000	—	19 50
4.000	—	19 00
2.000	—	5 00
1.000	—	2 50
500	—	1 25
100	—	1 00

HỘI VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM cần dùng người có đủ tư cách để làm Đại-Lý và kinh-kỹ-viên

Rất ngày từ tháng đầu mới mua, phiếu số được dự ước số số hoàn vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng vốn phiếu, chẳng kể số tiền người chủ phiếu đã góp được gần nào rồi vậy. Mỗi khi hạn tiền rồi, người chủ phiếu chẳng phải đóng chi nữa hết. Nếu chúng có may trong các cuộc xổ số thì vốn phiếu sẽ hoàn lại sau 25 năm là cũng. Mua phiếu của Hội **VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM** có thể: Vay được. Có giá cước bảo kê (sau khi đã góp được 2 năm). Chủ phiếu có thể xin

SÂM NHUNG BẠCH BÒ

Bên ông tinh khí lưỡng, dương sự kém, dần dà kinh nguyệt không đều, máu sẫm, là những biểu trưng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thận hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên dần dà thì toàn thân không sinh ra được tinh khí (dương không có, nên đã có vị bác học tìm ra phép tiếp bạch của loài vật cái lào hoàn toàn cho người ta. Phương thuốc Sâm Nhung Bạch Bò ngày dần bộ máy sinh dục của người ta làm cho trở lại khỏe và như người được tiếp bạch. Bên ông thì trạng dương và tinh khí đặc, dần dà thì điều kinh và huyết tốt, khí được lưu thông các bệnh do thận hư mà sinh ra khỏi được các bệnh bởi kinh nguyệt bất đều mà có. Thật là một thứ thuốc bổ xưa nay chưa từng có. Thuốc bổ này sáng khái là thường.

Mỗi hộp giá 1p.00. Bên ông dùng thứ bạc sáp vàng; dần dà dùng thứ bạc sáp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ SỐ 30

Vì đi lại với người có bệnh tật bị lây. Có khi tại mình rước say quá, nhọc mệt quá, hay là tại người đàn bà có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh đau đầu, ở trong đường tiểu tiện có mủ chảy ra, có người đi tiểu tiện buốt, có người bị sưng lặn, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có ít mủ chảy ra thôi, không cứ mới mắc hay đã lâu dùng thuốc lặn Hồng-Khê số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi hẳn. Thuốc dễ uống không công phạt, đi làm việc như thường, Bệnh giang-mai, phá lộ phát ngoài, đau sưng rất dữ, ứ tại mủ mắt phết may dầy ra mào gà hoa khế uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh đờ ngứa hiểm đến dần cũng có thể cải tử hồi sinh được. Không hại sinh dục, không công phạt, uống thuốc đi làm việc như thường. Bị bệnh Ha-cam (chancro) mua chỉ ít ở chỗ hiểm không thôi, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

NGHIỆN HƯT

Tính ngợ giới yên Hồng-Khê số 20 là một phương thuốc cai nưa hoàn hảo thí nghiệm, không có một tí thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Hút nhẹ chỉ hết 1p60, hút nặng làm hết 5, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được. Trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đồng, thuốc viên mỗi hộp 0p50. Các ngài cứ dùng nếu sai mời xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng này nghìn người dùng thuốc Linh-ngợ-giới-yên số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

KHÍ HƯ, BẠCH ĐÁI HA

Các bà thấy kinh tâm đứn sần-mồn bằng nước lạnh kinh bế lại thành bệnh, ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lự phần nữ cũng thành bệnh khí hư, cũng có ít bà bị truyền nhiễm nọc bệnh tình thành bệnh ra khí hư, ra như mủ, như hồ, như nước gạo, nặng thì như hồng, đau lưng đau bụng dưới, mỗi cục, sưng tử-cung (đầu cón) chóng mặt sầm tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khê số 30 trong 24 tiếng đồng hồ đỡ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00.

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

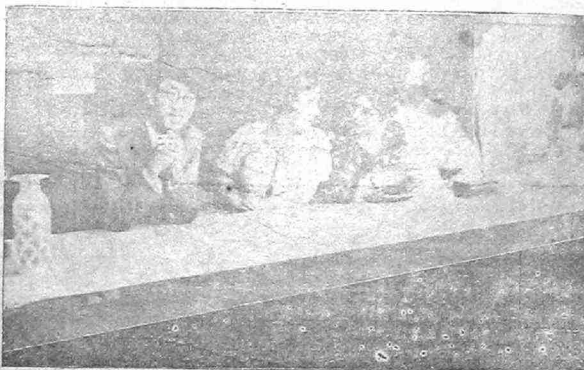
Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bán thuốc bảo chế, bốc thuốc chén, có rất nhiều các phương thuốc hoàn hảo cao đơn gia truyền và kinh nghiệm đóng chai hộp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biểu hải quyền sách: Gia-Đinh Y-đức và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách tránh các tật bệnh.



Hồng-Khê 33 Route de Hué (chợ hòm) Hanoi, Téléphone 755

ĐẠI-LY: Hải-phong 167 Phố Cấn-Bắt; Nam-dinh 28 phố Bến còi; Huế-Bà-tiền; rue Paul-Bert, Saigon 148 Albert 1er Usakao; Paksé Nguyễn-văn-Cửa Rue Police Baclieu Trang-biến-Nghĩa; Long-Xuyên Hữu-Thái; Mỹ-Tho Mông-Hoa; Cánh-tho Nguyễn-văn-Nhiều; Hải-dương Quang-Huy; Tuy-Hòa Tân-Thành; khắp năm số trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-lý; những nhà buôn có tin nhiệm đều có bán thuốc Hồng-Khê, xin các ngài gần đây mua đây cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 33 Phố Hué Hanoi, mua thuốc theo cách in hình hóa giao ngân.

GẦN HẾT NĂM RỒI...

gửi chữ ký, tên, tuổi và 7 hào cho
Professeur Khanhson 36 Jambert, Hanoi



mà xem... vận hạn và tài lộc 
 của mình cuối năm ra sao???



THUỐC QUAN MELIA

Chè tạo ở bên ALGER



Hút êm giọng

và thơm ngon

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C^o Ltd

18, Bđ Dong-Khanh — HANOI

TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN

TRỊ TUYỆT MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ sinh, cần phải giữ ngũ tạng là : Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận, và Tam-Bảo là : Tinh khí, Thần cho điều hòa. Đây tôi nói về Tinh là một món báu nhất trong Tam-Bảo là Tinh-khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh-khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại. Hiện thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tinh mệnh ấy là bệnh MỘNG-tinh, DI-tinh và HOẠT-tinh.

I. — Nằm chiêm bao thấy giao cầu cùng đàn bà rồi tinh-khí xuất ra, là MỘNG-tinh. Vì như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh này.
II. — Lúc đang ngủ nằm chiêm bao, mà tinh-khí xuất ra, khi thức giấc mới biết trong mình bấn-thần, tay chân nhừ mỏi là DI-tinh. Vì như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh này.

III. — Bất luận ngày đêm tinh-khí cũng xuất ra là HOẠT-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh-khí cũng xuất ra ; hoặc khi đại, tiểu tiện rận mạnh tinh-khí cũng rỉ ra là hoạt-tinh, vì như bình nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị. Nguyên nhân của ba chứng tôi kể trên đây có 3 điều :

A) Bởi họ bẩm thiên bẩm bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi tuổi còn nhỏ mà quá v sức dục, quân hóa động tương hỏa tùy mà sinh ra.
B) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thủ-dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sinh ra.

C) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, phát đạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc-quan lớn mà sinh ra. Người mắc phải bệnh MỘNG-tinh, DI-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiện nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thần, bồi tinh, bình phục sức lại. 2) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thần bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chiến bất quyền, tiểu-tinh trực xạ tử-cung mới có thể kết tử nhâm thân sinh con nối hậu. 3) Người bởi từ sắc quá độ, hao tổn tinh thần thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc điện hoa, uống thuốc này thì bổ thần tráng dương, điều tinh ích chí. 4) Người bởi lao tâm, thận suy, đau thất ngang lưng, tay chân nhừ mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt sạm đen ù tai, mắt không tỏ, tối tâm mắt mờ, chân rạo sùng như, uống thuốc này, gương mặt trở nên tươi tốt. Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không hư.

LƯU Ý — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy biến nghiệm hội phần.

Vỏ Văn Văn Dược Phòng Thudaumot

CHI CỤC: Hanoi, 86, Rue de Colon — Halphong, 75 Paul Doumer — Hadong 27, Bd de la République — Saigon, 229, Rue d'Espagne Haiduong, — Maréchal Joffre — Huế, 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Musée